

Bản tin

Thông báo nội bộ

Tài liệu sinh hoạt chi bộ



Đúng 2h chiều ngày 02/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh xuất hiện trong trang phục kaki giản dị bước lên lễ đài, đồng đọc bản Tuyên ngôn Độc lập ngày 02/9/1945, khai sinh ra nước Việt Nam dân chủ cộng hòa.

09
2024

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY TIỀN GIANG
Địa chỉ website: tuyengiaotiengiang.vn

ĐỊNH HƯỚNG NỘI DUNG THÔNG TIN, TUYÊN TRUYỀN THÁNG 9 NĂM 2024

1. Thông tin, tuyên truyền các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng, của Tỉnh ủy; trong đó tập trung tuyên truyền Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị về Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Quy định số 144-QĐ/TW, ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên giai đoạn mới;...

2. Thông tin, tuyên truyền về các ngày lễ lớn, ngày kỷ niệm các sự kiện nổi bật của địa phương, đất nước; giáo dục truyền thống cách mạng, lịch sử địa phương.

- Kỷ niệm 79 năm Ngày Cách mạng Tháng Tám thành công (19/8/1945 - 19/8/2024) và Ngày Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2024).

Tuyên truyền bối cảnh, diễn biến, nguyên nhân thắng lợi và bài học kinh nghiệm của Cách mạng Tháng Tám năm 1945; khẳng định tầm vóc thời đại, ý nghĩa lịch sử của Cách mạng Tháng Tám và sự ra đời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam); sự vận dụng sáng tạo những bài học kinh nghiệm của Cách mạng Tháng Tám trong sự nghiệp đấu tranh thống nhất đất nước, nhất là trong sự nghiệp đổi mới đất nước và hội nhập quốc tế. Những thắng lợi vĩ đại trong sự nghiệp đấu tranh, giải phóng dân tộc, thống nhất Tổ quốc, cũng như trong xây dựng, bảo vệ, phát triển đất nước và thực hiện nghĩa vụ quốc tế cao cả; khẳng định công lao, cống hiến to lớn của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta, sự giúp đỡ quý báu của bạn bè quốc tế trong gần 80 năm qua (*Đề cương tuyên truyền đăng trên Website Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy ngày 15/08/2024*).

- Kỷ niệm 55 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh (1969 - 2024) và 55 năm Ngày mất của Người (02/9/1969 - 02/9/2024) (*Đề cương tuyên truyền theo Hướng dẫn 77-HD/BTGTU ngày 13/8/2024*).

- Kỷ niệm 69 năm Ngày Thành lập Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (10/9/1955 - 10/9/2024).

- Kỷ niệm 20 năm Ngày Doanh nhân Việt Nam (20/9/2004 - 20/9/2024).

- Kỷ niệm 79 năm Ngày Nam Bộ kháng chiến (23/9/1945 - 23/9/2024).

3. Đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá về hình ảnh đất nước, văn hóa, con người Việt Nam; tiềm năng đầu tư, du lịch Tiền Giang.

4. Thông tin, tuyên truyền về hoạt động đối ngoại của Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại Nhân dân.

5. Thông tin, phổ biến về các văn bản mới của Trung ương, của tỉnh:

5.1. Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật.

5.2. Kết luận số 86-KL/TW, ngày 10/7/2024 của Ban Bí thư về phát triển nền Y học cổ truyền Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam trong giai đoạn mới.

5.3. Nghị định số 88/2024/NĐ-CP, ngày 13/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

5.4. Nghị định 77/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng đã được sửa

đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 55/2023/NĐ-CP.

5.5. Kế hoạch 156-KH/TU về thực hiện Kết luận 84-KL/TW của Bộ Chính trị về việc tiếp

tục thực hiện Nghị quyết 23-NQ /TW của Bộ Chính trị khóa X về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới.□

NÂNG CAO NĂNG LỰC CẦM QUYỀN CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TRONG MỖI QUAN HỆ ĐẢNG LÃNH ĐẠO, NHÀ NƯỚC QUẢN LÝ, NHÂN DÂN LÀM CHỦ

Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh: “Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện bộ máy của Đảng và hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đồng bộ với đổi mới kinh tế, văn hóa, xã hội, con người... đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng”.

Năng lực cầm quyền của Đảng là năng lực giữ chính quyền nhà nước, sử dụng quyền lực Nhà nước hợp lý để đề ra được chủ trương, đường lối, mục tiêu phát triển đúng đắn, lãnh đạo Nhà nước và Nhân dân thực hiện được mục tiêu, tầm nhìn, định hướng phát triển của Đảng. Nói cách khác, năng lực cầm quyền của Đảng, chính là năng lực lãnh đạo nhà nước và xã hội nhằm xây dựng, phát triển đất nước theo con đường, mục tiêu mà Đảng đã xác định, được thực hiện thông qua đội ngũ cán bộ, đảng viên nắm giữ các vị trí lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị, gắn kết với Nhân dân, phát huy sức mạnh và huy động, quy tụ được sự ủng hộ và góp sức của đông đảo quần chúng Nhân dân.

Năng lực cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam là những điều kiện cần và đủ để nâng cao khả năng thực hiện hiệu quả sự cầm quyền của Đảng, bao gồm: nâng cao khả năng nắm, giữ chính quyền; nâng cao khả năng phát huy vai trò của vị thế cầm quyền

của Đảng; nâng cao khả năng sử dụng quyền tác động, chi phối hoạt động của Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, các tổ chức khác và Nhân dân theo đường lối, quan điểm của Đảng nhằm thực hiện thắng lợi Cương lĩnh chính trị, đường lối, nghị quyết của Đảng. Những điều kiện cần và đủ để Đảng Cộng sản Việt Nam có khả năng nâng cao năng lực cầm quyền bao gồm: phẩm chất chính trị, đạo đức; năng lực hoạch định đường lối, năng lực lãnh đạo; phong cách, lề lối làm việc; ý thức tổ chức, kỷ luật của đội ngũ cán bộ các cấp của Đảng, nhất là cán bộ cấp chiến lược; thái độ quan hệ với Nhân dân của Đảng, các tổ chức đảng và của cán bộ, đảng viên; hệ thống tổ chức bộ máy của Đảng từ Trung ương đến cơ sở được tổ chức khoa học, có sức chiến đấu cao. Đây là những yếu tố cần thiết bảo đảm cho Đảng nắm, giữ chính quyền, phát huy vai trò, vị thế cầm quyền của Đảng trong xã hội, sử dụng hiệu quả quyền tác động, chi phối xã hội theo Cương lĩnh, mục tiêu, đường lối, quan điểm của Đảng nhằm thực hiện thắng lợi Cương lĩnh, đường lối mà Đảng đã đề ra.

Nội dung năng lực cầm quyền của Đảng bao gồm: (i) Khả năng xây dựng các định hướng, tầm nhìn: Cương lĩnh chính trị, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, các chiến lược

quan trọng trong các ngành, lĩnh vực, khu vực quan trọng một cách dài hạn, bài bản, khoa học và có tính khả thi cao; (ii) Khả năng lãnh đạo Nhà nước thể chế hóa Cương lĩnh, đường lối, chủ trương của Đảng thành chính sách, pháp luật để làm cơ sở pháp lý tổ chức thực hiện trong toàn xã hội; (iii) Khả năng lãnh đạo sử dụng quyền lực của Nhà nước và phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể nhân dân, tổ chức thực hiện thắng lợi Cương lĩnh, đường lối, chủ trương đã đề ra. Đây là vấn đề có tính quyết định, là thước đo thực tiễn năng lực cầm quyền của Đảng; (iv) Khả năng lựa chọn, đào tạo, bồi dưỡng, giáo dục và quản lý nhằm bảo đảm năng lực, đạo đức cách mạng, đạo đức công vụ và tư cách, phong cách đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị có đủ khả năng hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công; (v) Khả năng tiến hành công tác kiểm tra, giám sát, tổng kết thực tiễn một cách thường xuyên, liên tục và thực chất để không ngừng bổ sung, phát triển, hoàn thiện Cương lĩnh, đường lối lãnh đạo của Đảng. Khả năng quy tụ, gắn kết khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy được sức mạnh của mọi tầng lớp Nhân dân ở trong và ngoài nước, huy động được sự ủng hộ, chung sức của quần chúng Nhân dân trong sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc.

Để nâng cao năng lực cầm quyền của Đảng, phải nâng cao năng lực giữ vững vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng đối với chính quyền Nhà nước và năng lực lãnh đạo Nhà nước thực hiện Cương lĩnh, mục tiêu, tầm nhìn, định hướng phát triển mà Đảng đã xác định, cần thực hiện một số giải pháp sau:

Thứ nhất, nâng cao năng lực lãnh đạo Nhà nước thực hiện Cương lĩnh chính trị, mục

tiêu, tầm nhìn chiến lược, định hướng phát triển đất nước.

Thứ hai, nâng cao năng lực lãnh đạo các cơ quan Nhà nước, các tổ chức khác trong hệ thống chính trị về thể chế hóa, cụ thể hóa Cương lĩnh, đường lối, chủ trương, quan điểm của Đảng và nâng cao năng lực tổ chức thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương của Đảng trong thực tiễn.

Thứ ba, nâng cao năng lực kiểm tra, giám sát các cơ quan nhà nước trong việc tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng.

Thứ tư, tiếp tục đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội; tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân.

Thứ năm, phát huy mạnh mẽ vai trò của Nhà nước, chính quyền các cấp, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia nâng cao năng lực cầm quyền của Đảng.

Thứ sáu, tiếp tục hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, phát huy quyền làm chủ thực sự của Nhân dân.

Thứ bảy, tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của Đảng, của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực cầm quyền của Đảng.

Thứ tám, xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực, phong cách và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. □

(Nguồn: Bản tin Thông tin Công tác Tuyên giáo của Ban Tuyên giáo Trung ương của số 12 năm 2024)

NHỮNG NỘI DUNG CƠ BẢN TÁC PHẨM XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN VĂN HÓA CỦA TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG

Cuốn sách “Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng do Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Tạp chí Cộng sản, Thông tấn xã Việt Nam và các cơ quan liên quan tổ chức biên tập, xuất bản, được triển khai từ tháng 3/2023, cuốn sách đã hoàn thành, ra mắt vào dịp kỷ niệm 99 năm Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam (21/6/1925 - 21/6/2024).

Cuốn sách gồm 928 trang, tuyển chọn 92 bài viết, bài phát biểu, bài nói, lược ghi, trả lời phỏng vấn, thư... của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam, trong đó bài viết sớm nhất là năm 1968. Theo đó, nội dung cuốn sách gồm ba phần.

Phần thứ nhất: Văn hóa là hồn cốt của dân tộc, gồm 19 bài phát biểu, bài viết của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc triển khai Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ 13 của Đảng; Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương, Hội nghị công tác tư tưởng - văn hóa toàn quốc, Hội nghị Tuyên giáo toàn quốc... Bằng những lập luận thuyết phục, dẫn chứng sinh động, Tổng Bí thư đã lý giải cụ thể nội hàm của khái niệm xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; phân tích vai trò, vị trí đặc biệt quan trọng của văn hóa trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc; mục tiêu, nhiệm vụ, định hướng giải pháp để phát huy đầy đủ, toàn diện giá trị văn hóa.

Phần thứ hai: Phát triển toàn diện, đồng bộ để văn hóa thật sự là sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước bền vững,

tuyển chọn 73 bài phát biểu, bài viết, thư của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đối với các lĩnh vực văn hóa cũng như quá trình xây dựng, phát triển của các cơ quan văn hóa. Với thực tiễn phong phú, tư duy lý luận sắc bén, sự am hiểu sâu sắc về đặc trưng của từng loại hình văn hóa, đồng chí đã có những chỉ đạo toàn diện đối với lĩnh vực văn học, nghệ thuật; giáo dục, đào tạo; khoa học, công nghệ; báo chí, xuất bản...

Phần thứ ba: Từ luận điểm văn hóa của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đến thực tiễn cuộc sống, độc giả được tiếp cận với 32 bài viết, trả lời phỏng vấn của các cán bộ, đảng viên và nhân dân trong nghiên cứu, học tập và triển khai, cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, ý kiến chỉ đạo của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc, gắn với xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam.

Bên cạnh đó, cuốn sách còn bao gồm hơn 90 bức ảnh tư liệu quý, ghi lại những hình ảnh của Tổng Bí thư trong các hoạt động văn hóa, hội nghị văn hóa; các chuyến đi thăm, làm việc với các địa phương; các cuộc làm việc với các cơ quan, đơn vị trong ngành văn hóa; các buổi gặp gỡ văn nghệ sĩ, trí thức trên mọi miền Tổ quốc.

Nội dung các bài phát biểu, bài viết thể hiện sự quan tâm sâu sắc của Tổng Bí thư đối với việc xây dựng, giữ gìn, phát triển nền văn hóa Việt Nam với các yếu tố truyền thống và hiện đại, bản sắc và hội nhập; tạo nguồn lực nội sinh, huy động sức mạnh của văn hóa, con người Việt Nam trong công cuộc xây dựng, phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Vì vậy, cấp ủy các cấp cần lãnh đạo, chỉ

đạo thực hiện tốt việc quán triệt, tuyên truyền hiệu quả trong cán bộ, đảng viên, nhân dân với những hình thức phong phú, đa dạng, phù hợp; sáng tạo, hiệu quả, gắn với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính

trị, các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, của địa phương; các cơ quan, đơn vị, địa phương cần cụ thể hóa, vận dụng sáng tạo nội dung cuốn sách với điều kiện thực tiễn, chức năng, nhiệm vụ được giao. □

NHẬN DIỆN NHỮNG LUẬN ĐIỀU PHỦ NHẬN, HẠ THẤP GIÁ TRỊ VÀ XUYÊN TẠC LUẬT THỰC HIỆN DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ NĂM 2022

Trong những năm qua, các thế lực thù địch đẩy mạnh thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình” ngày càng gay gắt, quyết liệt; “dân chủ, nhân quyền” luôn là chiêu bài chúng lợi dụng để kích động, chia rẽ đoàn kết, gây mất ổn định chính trị, xã hội. Song với những thành tựu về dân chủ, nhân quyền Việt Nam đã và đang làm là minh chứng sắc nét bác bỏ mọi luận điệu xuyên tạc, phủ nhận của các thế lực thù địch; đặc biệt, khi Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022 do Quốc hội ban hành đáp ứng được tâm tư, nguyện vọng của nhân dân; được ví như “lá chắn thép” bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân thực hiện tốt hơn ở cơ sở; góp phần đập tan mọi luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch.

Tại kỳ họp thứ tư Quốc hội khóa XV nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã biểu quyết thông qua Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở với tỉ lệ tán thành rất cao (443 đại biểu tán thành (88,96% tổng số đại biểu)). Đạo luật là cơ sở pháp lý rất quan trọng để thể chế hóa quan điểm của Đảng ta và tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ, dân chủ xã hội chủ nghĩa; thực hiện dân chủ ở cơ sở... trong tiến trình xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do

Nhân dân và vì Nhân dân.

Tuy nhiên, ngay sau khi Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022 được thông qua, như thường lệ, các thế lực thù địch, phần tử phản động, cơ hội chính trị liền “bổn cũ soạn lại”, tìm cách phủ nhận, hạ thấp giá trị và xuyên tạc. Chúng ra sức xuyên tạc, hạ thấp giá trị của Luật bằng những lập luận mang tính áp đặt, ngụy biện, thậm chí là “bói móc”, “mổ xẻ”, “thêm mắm dặm muối” và “sáng tạo ra những dẫn chứng để dẫn dụ người đọc vào một “ma trận thông tin” với mục đích duy nhất mà chúng mong muốn đạt được là nhằm phủ nhận quan điểm đúng đắn của Đảng, chính sách tốt đẹp của Nhà nước ta trong bảo đảm các quyền con người, quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, bảo đảm nền dân chủ nghĩa xã hội. Đây là những luận điệu của các thế lực thù địch, phần tử phản động, cơ hội chính trị đang “miệt mài” chống phá Đảng, Nhà nước ta, chúng ta cần nhận diện để vạch trần âm mưu, thủ đoạn xấu xa, thâm hiểm của những phần tử này.

Một vài dẫn chứng cụ thể: Vào ngày 11-5-2022, trang BBC News Tiếng Việt có đăng bài: “Việt Nam: Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở là bước đột phá hay chỉ chỉnh sửa hình

thức?” của “học giả” T.K. Tran, gửi tới BBC từ Stuttgart, Đức. Đọc toàn bộ bài viết cho thấy người này đang dùng chiêu thức “lập lờ đánh lận con đen”; “đánh tráo khái niệm”; để nhằm “thao túng tâm lý” người đọc và nhằm làm cho mọi người tin rằng Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở của Việt Nam chỉ là “bình mới, rượu cũ” và chỉ mang tính chỉnh sửa về hình thức.

Hãy xem cách T.K. Tran mở đầu bài viết với lối viết ca tụng, ngợi khen nhưng đầy “giả chân” kiểu như: “Đây là một bộ Luật đồ sộ gồm 91 điều...”: “phương châm” dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra giám sát, dân thụ hưởng” mà Nhà nước đưa ra được xem là sợi chỉ đỏ xuyên suốt nội dung toàn bộ Luật” khiến cho người đọc có cảm giác rất an toàn và phấn khích để đọc các nội dung tiếp theo. Nhưng không, ngay sau đó, bắt đầu là sự xuyên tạc một cách “võ đoán, chủ quan, mập mờ”, ông ta viết: “Ở các điều 11, 12, 13, 14 chương II, mục 1 về vấn đề công khai thông tin, hình thức công khai thông tin để người dân biết: “Chính quyền xã phải công khai các nội dung về kế hoạch phát triển kinh tế, quy hoạch đất đai, hoạt động tài chính...” trên địa bàn xã. Ở đây chúng ta nhận thấy, khi thực hiện chính quyền xã có thể chọn lựa thông tin để công khai hay sàng lọc, đưa vào mục “bí mật”. Có nghĩa là người dân không được thông tin về mọi sự, dù chỉ ở phạm vi làng xã của mình... và người dân không thể biết, nếu không có báo chí tự do, đứng độc lập với cơ quan công quyền”. Có nghĩa là, T.K. Tran cho rằng các quy định trên của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở không đi theo hướng bảo vệ quyền tiếp cận thông tin của người dân, “không đúng bản chất của dân chủ”. Người này tự xuyên tạc rằng “người dân không được thông tin về mọi sự, dù chỉ ở

phạm vi làng xã của mình”.

Nực cười thay, sao ông ta không hiểu hay cố tình không chịu hiểu một sự thật hiển nhiên rằng Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022 đã có những điều khoản quy định rõ về các nội dung chính quyền cơ sở phải công khai cho nhân dân biết. Song, Luật cũng quy định rất tường minh rằng “trừ các thông tin thuộc bí mật Nhà nước hoặc thông tin chưa được công khai theo quy định của pháp luật...” - Đây là những thông tin có nội dung quan trọng, chưa thể công khai, nếu bị lộ, bị mất có thể gây nguy hại đến lợi ích quốc gia, dân tộc. Và T.K. Tran cần phải biết một điều rằng bí mật Nhà nước thì bất cứ quốc gia nào trên thế giới đều cần có và phải có văn bản pháp luật quy định về việc này để bảo vệ lợi ích của mình chứ đâu phải chỉ có ở Việt Nam.

Tiếp theo, người này tiếp tục sử dụng chiêu bài kiểu “nói xuôi cũng được, nói ngược cũng xong” khi lập luận rằng, “người dân không thể biết, nếu không có báo chí tự do, đứng độc lập với cơ quan công quyền” và “xã hội dân sự ở đâu?”; “dân không thể bàn”, nếu không có sự hỗ trợ của các tổ chức xã hội dân sự độc lập”... Vậy là đến đoạn này thì cái “đuôi cáo” đã lòi ra, bản chất chống phá đã lộ diện. Cuối cùng thì mục đích của bài viết là đòi hỏi sự tồn tại của cái gọi là “báo chí tự do”, “xã hội dân sự”...

Chuyển sang bài viết tiếp theo của “học giả” Nguyễn Phương đăng trên Đài Châu Á tự do (RFA) ngày 15-11-2022 có tiêu đề: “Quốc hội thông qua một Luật đảm bảo cho người dân mở miệng, nhưng... nó lạ lắm”. Ngay tiêu đề bài viết đã cho thấy sự thiếu hiểu biết, giọng điệu “chợ búa” nhằm hạ thấp giá trị của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, xa hơn là hạ thấp vai trò lập pháp của Quốc hội Việt Nam.

Ông này viết: “Khoảng 25 năm nay tôi không đi họp tổ dân phố. Bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân cũng không nốt. Vì tôi chẳng còn tin vào những kết quả bầu cử được loan báo trên báo chí...”. Với cách đặt vấn đề như vậy cho thấy ông này đã tự cho mình cái quyền được chối bỏ các quyền chính trị cơ bản của công dân (quyền tự do ngôn luận, quyền bầu cử...) đồng nghĩa với nó là ông ta đã không thực hiện nghĩa vụ công dân và xa hơn đó là một tư tưởng “sống ngoài pháp luật”, lấy cái tôi (sở thích cá nhân, suy nghĩ cá nhân) để áp đặt, ngụy biện, bắt buộc cái chung phải theo cái riêng, cái đơn nhất. Vậy là, để nhằm đạt được mục đích xấu xa của “lũ kèn kèn” mà thôi.

Trong bài viết, chúng ta lại thấy được chiêu bài “nhai lại” của những phần tử được xem là “cùng hội, cùng thuyền”, cũng lại với giọng điệu ca tụng nhưng thực chất đầy mỉa mai, châm biếm, kích động, kiểu như: Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở mục đích của tuyệt đẹp: phát huy quyền làm chủ của nhân dân, để tất cả mọi người được thông tin, thể hiện ý chí, nguyện vọng, chính kiến của mình thông qua việc thảo luận, tham gia ý kiến, quyết định và kiểm tra, giám sát các vấn đề ở cơ sở theo quy định của Hiến pháp và pháp luật. Tuyệt đẹp! Như một giấc mộng!; và người dân thực sự cũng chẳng ai quan tâm đến nó, giống như cách chúng tôi không hề quan tâm đến việc họp tổ dân phố và bầu cử đại biểu Quốc hội...

Và cái kết là gì đây - cũng như T.K.Tran, mục đích của ông này không nằm ngoài dự đoán, đó vẫn chỉ là nhằm xúi giục, kích động người đọc hiểu rằng: “... chỉ khi trong xã hội có các tổ chức đối trọng nhằm giám sát và kiểm soát lẫn nhau, thì sự độc đoán chuyên quyền mới có khả năng bị triệt tiêu. Dân chủ chỉ có

thể thực hiện khi mọi người dân được chính quyền bảo đảm an toàn và tự do khi muốn bày tỏ chính kiến và quan điểm trong khuôn khổ pháp luật”-“Cái đuôi chồn” lại bị lộ ra, lại là mảy chiêu thức tầm thường và giả dối.

Như vậy, qua hai dẫn chứng trên, chúng ta thấy được điểm chung của “lũ kèn kèn” khi đưa ra quan điểm bình luận, đánh giá về Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022 đó là: chúng đề cao lý thuyết “dân chủ đa nguyên” và đi đến kết luận phiến diện, chủ quan rằng Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022 chỉ là giải pháp tình thế để xoa dịu tình trạng mất dân chủ ở Việt Nam hiện nay. Đồng thời, những người này còn “ra vẻ đạo đức” góp ý rằng: Việt Nam cần học hỏi tư bản chủ nghĩa đang diễn ra sự “khuếch tán quyền lực”, có nghĩa là quyền lực được thực thi không chỉ bằng Nhà nước mà còn bằng các tổ chức khác của công dân (tổ chức xã hội dân sự)... từ đó họ đi đến kết luận dân chủ tư bản là đỉnh cao của văn minh nhân loại.

Thực chất, đây là những luận điệu nhằm cổ vũ cho chế độ đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập. Luận điệu của chúng là kích động người dân Việt Nam phải “yêu cầu”, “đòi hỏi” Đảng và Nhà nước chấp nhận trong nền chính trị Việt Nam phải tồn tại các nhóm chính trị, các chính đảng khác nhau để đa dạng hóa đường lối cho Nhân dân lựa chọn thông qua bầu cử tự do thì mới đảm bảo cho một nền dân chủ. Chúng ta cần thực sự hiểu biết, bình tĩnh, tỉnh táo để nhận diện, vạch trần mọi âm mưu, thủ đoạn thâm hiểm; đấu tranh chống lại các quan điểm sai trái, thù địch chống phá của “lũ kèn kèn” này. □

(Trích tác giả Nguyễn Thị Đắc Hương, quyển sách *Vững vàng niềm tin trong đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, Học Viện Chính Trị Quốc Gia Hồ Chí Minh*, Nhà xuất bản Lý Luận Chính Trị)

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ BẢN TIN SINH HOẠT CHI BỘ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU, NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Trong Đảng và ngoài Đảng có nhận rõ tình hình mới, hiểu rõ nhiệm vụ mới, thì tư tưởng mới thống nhất, tư tưởng thống nhất thì hành động mới thống nhất... tư tưởng thống nhất và hành động thống nhất thì nhiệm vụ tuy nặng nề, công việc tuy khó khăn phức tạp, ta cũng nhất định thắng lợi”. Điều này cho thấy tầm quan trọng của công tác giáo dục đạo đức chính trị trong sinh hoạt chi bộ.

Trong những năm tới, tình hình thế giới và trong nước có cả thuận lợi, thời cơ và khó khăn, thách thức đan xen; đặt ra nhiều vấn đề mới, yêu cầu mới nặng nề, phức tạp hơn đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã đề ra mục tiêu: “Đến năm 2025, kỷ niệm 50 năm giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước là nước đang phát triển, có công nghiệp theo hướng

hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp. Đến năm 2030, kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao. Đến năm 2045, kỷ niệm 100 năm thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà (nay là nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam) trở thành nước phát triển, thu nhập cao”. Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2021 - 2030 đã xác định: Việt Nam phấn đấu đến năm 2030, GDP bình quân đầu người đạt khoảng 7.500 USD. Trong 5 năm tới (2021 - 2025), Việt Nam xác định tốc độ tăng trưởng kinh tế (GDP) bình quân đạt khoảng 6,5 - 7%/năm. Đến năm 2025, GDP bình quân đầu người khoảng 4.700 - 5.000USD.

Trong quá trình triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ trên, nhiều vấn đề mới đặt ra, tác động cả tích cực và tiêu cực đến tư tưởng, tình cảm, tâm trạng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Do vậy, Bản tin Sinh hoạt chi bộ cần bám sát chủ trương, chính

sách, các nhiệm vụ chính trị đó để góp phần phổ biến, lan tỏa, tạo sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong Nhân dân, xây dựng ý chí, khát vọng và quyết tâm thực hiện.

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nói: “Làm tốt hơn nữa công tác xây dựng Đảng về chính trị tư tưởng. Phải làm rõ nghĩa chính trị là chính trị nào, tư tưởng là tư tưởng nào? Đó chính là nền tảng tư tưởng, mục tiêu lý tưởng, kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định con đường đã đi. Tuyệt đối không dao động, mơ hồ. Làm thế nào để công tác tư tưởng truyền vào mỗi cán bộ, vào Nhân dân sự kiên định tư tưởng chính trị, kiên định hướng đi, không được chệch hướng”. Bản tin Sinh hoạt chi bộ trong thời gian tới sẽ phải góp phần đắc lực hơn nữa vào nhiệm vụ xây dựng Đảng, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng như chỉ đạo của Tổng Bí thư.

Trong giai đoạn hiện nay, thông tin đang ngày càng

trở nên đặc biệt quan trọng, trở thành một nguồn lực lớn cho quá trình phát triển; Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 đang mở ra một sự nhảy vọt thần kỳ trên lĩnh vực thông tin; Sự bùng nổ thông tin trong kỷ nguyên số đã tạo ra nhiều thời cơ nhưng cũng có không ít thách thức đối với xã hội. Vì vậy, công tác biên soạn, phát hành và sử dụng Bản tin phục vụ sinh hoạt chi bộ của Ban Tuyên giáo Trung ương và của các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương cần thống nhất nhận thức trong một số vấn đề sau:

- Giải quyết thỏa đáng mối quan hệ giữa tính định hướng và tính thời sự. Xác định đây là loại tài liệu đặc biệt phục vụ sinh hoạt chi bộ, trong nội bộ Đảng, do đó nó không phải là thông tin hàng ngày mà là những thông tin cần thiết, có trọng tâm, cần phổ biến cho cán bộ đảng viên, để cán bộ đảng viên hiểu đúng bản chất, tránh bị nhiễu loạn thông tin, tránh tình trạng thừa thông tin vô bổ, nhưng thiếu thông tin có định hướng, thông tin hữu ích.

- Chủ động thông

tin và nâng cao tính định hướng chính trị của Bản tin. Luôn bám sát đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tăng cường phối hợp với Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương, đoàn thể để chủ động có nguồn thông tin đầy đủ, nhanh và chính xác phục vụ công tác tuyên truyền. Tăng cường tham vấn ý kiến chuyên gia trên tất cả các lĩnh vực để bảo đảm chất lượng thông tin tuyên truyền có tính khoa học, sát thực tiễn, giải pháp khả thi. Lựa chọn những thông tin cơ bản, cấp bách, quan trọng để tuyên truyền có trọng tâm, trọng điểm.

- Xử lý tốt mối quan hệ giữa thông tin công khai và thông tin mật, thông tin nội bộ, có phương án giải mật thông tin. Chúng ta đã có những quy định mới về cung cấp thông tin: Trong Đảng có các văn bản bảo đảm quyền được thông tin cho cán bộ, đảng viên; Quyết định số 238-QĐ/TW, ngày 30/9/2020 của Ban Bí thư về Quy chế phối hợp giữa Ban Tuyên giáo các cấp với cơ quan nhà nước cùng cấp trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch

phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, Nhân dân quan tâm; Quy định số 116-QĐ/TW, ngày 28/7/2023 của Ban Bí thư về chỉ đạo, định hướng và cung cấp thông tin, tuyên truyền phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Luật tiếp cận thông tin; Nghị định số 09/2017/NĐ-CP quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước. Do đó, những người biên soạn Bản tin Sinh hoạt chi bộ cần tích cực khai thác các nguồn thông tin theo quy định của Đảng và pháp luật Nhà nước để phục vụ hiệu quả việc nâng cao chất lượng sinh hoạt của mỗi chi bộ, đảng viên.

- Các cấp ủy đảng cần tăng cường chỉ đạo, kiểm tra công tác biên soạn, phát hành và sử dụng Bản tin trong sinh hoạt chi bộ, đổi mới theo tinh thần Kết luận số 18-KL/TW, ngày 22/9/2017 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW của Ban Bí thư khóa X về “Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ”. □

Nguồn: Thông tin Báo cáo viên
số 07/2024

MỘT SỐ KẾT QUẢ VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ 7 THÁNG NĂM 2024

Tình hình kinh tế tiếp tục duy trì xu hướng tích cực, đạt được một số kết quả quan trọng, tạo đà tăng trưởng cho các tháng, quý tiếp theo.

- Về sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản: Tính đến ngày 15/7/2024, cả nước gieo cấy được 1.206,9 nghìn ha lúa mùa, bằng 99,5% cùng kỳ năm trước, trong đó: Các địa phương phía Bắc gieo cấy 852,5 nghìn ha, bằng 99,3%; các địa phương phía Nam gieo cấy 354,4 nghìn ha, tương đương cùng kỳ năm trước. Riêng vùng đồng bằng sông Cửu Long đã xuống giống được 297,1 nghìn ha lúa thu đông, bằng 110,7% cùng kỳ năm trước, chủ yếu hủ yếu do một số địa phương đã tăng diện tích trên nền thu hoạch sớm vụ hè thu năm 2024. Đến trung tuần tháng 7, cả nước gieo cấy được 1.902,2 nghìn ha lúa hè thu, bằng 99,6% cùng kỳ năm trước. Trong đó, các địa phương phía Bắc đạt 173,6 nghìn ha, bằng 100,6%; các địa phương phía Nam

đạt 1.728,6 nghìn ha, bằng 99,5%, riêng vùng đồng bằng sông Cửu Long đạt 1.465,9 nghìn ha, bằng 99,5%. Diện tích ngô, lạc, đậu các loại, rau tiếp tục giảm so với cùng kỳ năm trước. Diện tích rừng trồng mới tập trung ước đạt 143,4 nghìn ha, tăng 4,6% so với cùng kỳ năm trước; số cây lâm nghiệp trồng phân tán đạt 51,1 triệu cây, tăng 3%; sản lượng gỗ khai thác đạt 11.943,2 nghìn m³, tăng 7,1%. Chăn nuôi trâu, bò có xu hướng giảm; chăn nuôi lợn và gia cầm phát triển ổn định. Sản lượng thủy sản ước đạt 5.225,8 nghìn tấn, tăng 2,6% so với cùng kỳ năm trước, bao gồm: Cá đạt 3.760,2 nghìn tấn, tăng 2,5%; tôm đạt 699 nghìn tấn, tăng 3,9%; thủy sản khác 766,6 nghìn tấn, tăng 2,1%.

- Về sản xuất công nghiệp tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực, chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) ước tính tăng 8,5% so với cùng kỳ năm trước (cùng kỳ năm 2023 giảm 0,8%). Trong đó, ngành chế biến, chế tạo tăng

9,5% (cùng kỳ năm 2023 giảm 1,2%), ngành sản xuất và phân phối điện tăng 12,4% (cùng kỳ năm 2023 tăng 1,4%), ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 7,2% (cùng kỳ năm 2023 tăng 5,2%), riêng ngành khai khoáng giảm 6,2% (cùng kỳ năm 2023 giảm 2%). Một số địa phương có chỉ số sản xuất của ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng cao là: Lai Châu tăng 43,1%; Phú Thọ tăng 38,4%; Bắc Giang tăng 27,5%; Bình Phước tăng 17,1%; Thanh Hoá tăng 15,1%; Điện Biên tăng 8,8%. Địa phương có chỉ số của ngành sản xuất và phân phối điện tăng cao: Khánh Hoà tăng 258,5%; Lai Châu tăng 66,4%; Cao Bằng tăng 62,1%; Điện Biên tăng 51,8%; Sơn La tăng 35,2%; Thanh Hoá tăng 33%; Phú Thọ tăng 15,3%.

- Về thu, chỉ ngân sách nhà nước, đầu tư, doanh nghiệp: Tổng thu ngân sách nhà nước 7 tháng năm 2024 ước đạt 1.188,1 nghìn tỉ đồng, bằng 69,8% dự toán năm và tăng 14,6% so với cùng kỳ năm

trước; tổng chi ngân sách nhà nước ước đạt 948,3 nghìn tỉ đồng, bằng 44,7% dự toán năm và tăng 0,6% so với cùng kỳ năm trước. Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước ước đạt 40,6% kế hoạch năm và tăng 2,3% so với cùng kỳ năm trước. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) thực hiện tại Việt Nam ước đạt 12,55 tỉ USD, tăng 8,4% so với cùng kỳ năm trước; đây là số vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện cao nhất của 7 tháng trong 5 năm qua (trong đó: Công nghiệp chế biến, chế tạo đạt 9,98 tỉ USD, chiếm 79,5% tổng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện; hoạt động kinh doanh bất động sản đạt 1,14 tỉ USD, chiếm 9,1%; sản xuất, phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí đạt 481,1 triệu USD, chiếm 3,8%). Bảy tháng năm 2024, cả nước có hơn 95,2 nghìn doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng số vốn đăng ký là 854,6 nghìn tỉ đồng và tổng số lao động đăng ký gần 600,4 nghìn lao động, tăng 6,3% về số doanh nghiệp, tăng 2,4% về

vốn đăng ký và tăng 2% về số lao động so với cùng kỳ năm trước. Theo khu vực kinh tế, có 919 doanh nghiệp thành lập mới thuộc khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản, giảm 2,8% so với cùng kỳ năm trước; 22,4 nghìn doanh nghiệp thuộc khu vực công nghiệp và xây dựng, tăng 4,8%; 71,9 nghìn doanh nghiệp thuộc khu vực dịch vụ, tăng 6,8%.

Về xuất, nhập khẩu hàng hoá, thương mại, du lịch, giá cả: Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hoá 7 tháng năm 2024 đạt 439,88 tỉ USD, tăng 17,1% so với cùng kỳ năm trước, trong đó xuất khẩu tăng 15,7%; nhập khẩu tăng 18,5%; cán cân thương mại hàng hoá xuất siêu 14,08 tỉ USD. Trong 7 tháng năm 2024 có 30 mặt hàng đạt kim ngạch xuất khẩu trên 1 tỉ USD, chiếm 91,9% tổng kim ngạch xuất khẩu (có 9 mặt hàng xuất khẩu trên 5 tỉ USD, chiếm 70,8%). Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng theo giá hiện hành ước đạt 3.625,7 nghìn tỉ đồng, tăng 8,7% so với cùng kỳ năm trước (cùng

kỳ năm 2023 tăng 10,6%), nếu loại trừ yếu tố giá tăng 5,2% (cùng kỳ năm 2023 tăng 9,8%). Bình quân 7 tháng năm 2024, CPI tăng 4,12% so với cùng kỳ năm trước; lạm phát cơ bản tăng 2,73%; thấp hơn mức CPI bình quân chung (4,12%), chủ yếu do giá lương thực, thực phẩm, điện sinh hoạt, dịch vụ giáo dục, dịch vụ y tế và xăng dầu là yếu tố tác động làm tăng CPI nhưng thuộc nhóm hàng được loại trừ trong danh mục tính lạm phát cơ bản. Tính đến ngày 24/7/2024, bình quân giá vàng thế giới ở mức 2.383,17 USD/ounce, tăng 1,49% so với tháng 6/2024. Trong nước, chỉ số giá vàng tháng 7/2024 giảm 0,12% so với tháng trước; tăng 18,11% so với tháng 12/2023; tăng 29,39% so với cùng kỳ năm trước; bình quân 7 tháng năm 2024, chỉ số giá vàng tăng 24,77%. Chỉ số đô la Mỹ trên thị trường quốc tế đạt mức 104,61 điểm, giảm 0,24% so với tháng trước. Trong nước, giá đô la Mỹ bình quân trên thị trường tự do dao động quanh mức 25.463 VND/USD. Chỉ số giá đô la Mỹ bình quân 7 tháng năm 2024 tăng 5,85%. □

MỘT SỐ KẾT QUẢ NỔI BẬT VỀ ĐƯỜNG LỐI, CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI CỦA ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TA THỜI GIAN QUA

Công tác đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta thời gian qua đạt được nhiều kết quả, thành tựu quan trọng góp phần vào việc đưa đất nước ta chưa bao giờ có được tiềm lực, vị thế, uy tín quốc tế như ngày nay. Đáng chú ý, dư luận quốc tế cũng đánh giá rất cao chính sách và việc triển khai đối ngoại của Việt Nam, đặc biệt là chính sách đối ngoại năng động, cân bằng, linh hoạt và khôn khéo của Việt Nam giúp Việt Nam duy trì tốt quan hệ với tất cả các nước lớn trong bối cảnh các nước này cạnh tranh gay gắt.

1. Đưa các mối quan hệ đối ngoại đi vào chiều sâu, thực chất; huy động và kết hợp có hiệu quả các nguồn lực bên ngoài với nguồn lực trong nước để phục vụ sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc.

Đến nay, Việt Nam đã thiết lập quan hệ ngoại giao với **193** quốc gia, có quan hệ đối tác chiến lược và đối tác toàn diện với **30** quốc gia, đặc biệt là quan hệ đối tác chiến lược toàn diện hoặc đối tác chiến lược với tất cả **5** nước Ủy viên Thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc và nhiều nước G20. Trong những năm gần đây, hầu hết nguyên thủ, lãnh đạo các nước lớn và các tổ chức quốc tế quan trọng, trong đó có Liên hợp quốc, đều đến thăm, làm việc và có ấn tượng tốt về đất nước, con người Việt Nam; đồng thời lãnh đạo Đảng, Nhà nước ta đã có nhiều chuyến

thăm thành công đến các nước, đối tác trên khắp các châu lục. Việt Nam tiếp tục là điểm sáng trong thu hút đầu tư nước ngoài; năm 2023 thu hút được trên 39,4 tỉ USD, vốn thực hiện đạt 23,2 tỉ USD, lọt vào nhóm 20 nước dẫn đầu thế giới về thu hút FDI; lũy kế đến nay có 40,8 nghìn dự án đang hoạt động với tổng số vốn đăng ký khoảng 487 tỉ USD.

2. Kiên quyết, kiên trì bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, quyền chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và các lợi ích chính đáng của ta phù hợp với luật pháp quốc tế.

Về biên giới trên đất liền, việc quản lý tốt đường biên giới chung, bao gồm công tác phân giới, cắm mốc, có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong việc củng cố và thúc đẩy quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa ta với các nước láng giềng gồm Lào, Campuchia và Trung Quốc. Về biên giới trên biển, các lực lượng liên quan đã phối hợp theo dõi sát tình hình, đặc biệt trước các diễn biến phức tạp ở Biển Đông và triển khai đồng bộ các biện pháp nhằm bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.

3. Phát huy tối đa mọi yếu tố thuận lợi của đất nước để chủ động, tích cực tham gia đóng góp, xây dựng, định hình các cơ chế đa phương, coi đây là một định hướng chiến lược quan trọng.

Đặt trong bối cảnh tình hình quốc tế và khu vực biến động nhanh chóng cùng nhu cầu

tăng cường vai trò của Việt Nam trong ứng phó với các thách thức chung để bảo vệ vững chắc chủ quyền, lợi ích quốc gia, chúng ta đã chuyển từ chủ trương tham dự, sang phát huy vai trò “thành viên có trách nhiệm” trên các diễn đàn khu vực và toàn cầu, hoàn thành nhiều trọng trách quốc tế lớn, góp phần tạo lập nhiều dấu ấn riêng của Việt Nam trong các sân chơi toàn cầu. Trong 05 năm qua, ta đã hoàn thành nhiệm vụ Chủ tịch ASEAN 2020, Ủy viên không thường trực HĐBA/LHQ 2020 - 2021. Đặc biệt vừa qua, ta đã trúng cử thành viên Hội đồng Chấp hành UNESCO nhiệm kỳ 2021 - 2025, đang thực hiện vai trò thành viên Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2023 - 2025 và tái đắc cử vào Ủy ban Luật pháp quốc tế với số phiếu cao, thể hiện uy tín ngày càng cao của đất nước, tạo điều kiện thuận lợi để tham gia sâu hơn vào các cơ chế hoạch định chính sách khác của Liên hợp quốc.

Các hoạt động được mở rộng ra nhiều lĩnh vực về an ninh, quốc phòng. Từ năm 2014, ta bắt đầu tham gia các hoạt động gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc, hiện ta đã triển khai 520 lượt sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp đi làm nhiệm vụ gìn giữ hòa bình tại nhiều quốc gia như Trung Phi, Nam Xu-đăng... Từ tháng 10/2022, Tổ công tác sĩ quan công an của ta cũng tham gia gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc. Từ 2023, ta bắt đầu tham gia vào công tác cứu nạn, cứu hộ, ở Thổ Nhĩ Kỳ. Như vậy, chúng ta không chỉ giữ vững độc lập chủ quyền của Tổ quốc mà còn đang chủ động, tích cực đóng góp vào việc duy trì hòa bình, an ninh quốc tế.

4. Nâng cao hiệu quả công tác ngoại giao kinh tế và hội nhập kinh tế quốc tế phục vụ phát triển bền vững của đất nước.

Việc tăng cường hội nhập kinh tế quốc tế đã góp phần duy trì tốc độ tăng trưởng cao của Việt Nam (khoảng gấp đôi mức trung bình của thế giới và cao hơn mức trung bình của ASEAN), kể cả khi các nền kinh tế lớn vẫn gặp khó khăn. Tuy tình hình thế giới vẫn diễn biến phức tạp, nhưng về tổng thể kinh tế Việt Nam tiếp tục được coi là một trong những điểm sáng về tăng trưởng kinh tế toàn cầu. Ngoại giao phục vụ phát triển có bước chuyển biến mạnh mẽ với tinh thần lấy người dân, địa phương và doanh nghiệp là trung tâm phục vụ; nhạy bén hơn, tranh thủ được cơ hội, nhờ đó thu hút được nhiều nguồn lực phục vụ phát triển đất nước, tiêu biểu là sự thành công của chiến lược ngoại giao vắc-xin, ngoại giao y tế vừa qua.

Thời gian tới, Việt Nam đẩy mạnh hội nhập quốc tế trên tinh thần Nghị quyết 22-NQ/TW ngày 10/4/2013 của Bộ Chính trị về Hội nhập quốc tế; đẩy mạnh ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển, lấy người dân, địa phương, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ, trên cơ sở Chỉ thị 15-CT/TW ngày 10/8/2022 của Ban Bí thư về công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước đến năm 2030. Trong đó, tích cực thu hút các nguồn lực quốc tế để nâng cao sức mạnh tổng hợp quốc gia, trên cơ sở đó nâng cao sức mạnh bảo vệ tổ quốc. Đồng thời, tiếp tục thực hiện hiệu quả các cam kết

quốc tế, trọng tâm là các cam kết trong WTO, Cộng đồng Kinh tế ASEAN, APEC, 16 FTA đã có hiệu lực, đặc biệt là CPTPP, RCEP, EVFTA...; tích cực cùng các nước thúc đẩy đàm phán, ký kết, phê chuẩn và thực hiện các hiệp định đa phương. Tập trung ưu tiên tìm kiếm và mở rộng thị trường cho hàng hóa, dịch vụ và lao động Việt Nam, thu hút nguồn vốn, công nghệ và kinh nghiệm quản lý, nhất là FDI hướng vào các lĩnh vực ưu tiên của đất nước. Bên cạnh đó, ngoại giao phục vụ phát triển cần phát huy vai trò tư vấn chính sách, chú trọng học tập, tham khảo kinh nghiệm của nước ngoài để tham mưu cho lãnh đạo Đảng và Nhà nước các biện pháp chuyển đổi cơ cấu kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng trong tình hình mới.

5. Triển khai toàn diện và mạnh mẽ hơn nữa công tác người Việt Nam ở nước ngoài theo đúng tinh thần người Việt Nam ở nước ngoài là máu thịt, là một bộ phận không tách rời và là một nguồn lực quan trọng của cộng đồng các dân tộc Việt Nam. Mở rộng và nâng cao hiệu quả công tác thông tin đối ngoại và ngoại giao văn hóa.

Thời gian qua, công tác bảo hộ công dân được triển khai kịp thời, hiệu quả; công tác người Việt Nam ở nước ngoài tiếp tục được chú trọng, thể hiện tình cảm, trách nhiệm và sự quan tâm chăm lo của Đảng và Nhà nước đối với bà con người Việt Nam ở nước ngoài. Công tác đại đoàn kết, vận động người Việt Nam ở nước ngoài hướng về quê hương đạt những bước đột phá quan trọng, thúc đẩy các hoạt động gắn kết kiều bào với quê hương, đồng thời tiếp tục vận động những cá nhân

còn định kiến, tạo chuyển biến tích cực về thái độ và nhận thức. Cộng đồng gần 6 triệu kiều bào ta tại 130 quốc gia và vùng lãnh thổ ngày càng tin tưởng vào đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước; nhiều kiều bào có bài viết và phát ngôn tích cực về đất nước.

6. Triển khai đồng bộ, sáng tạo, hiệu quả các hoạt động đối ngoại, bao gồm đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại Nhân dân; đối ngoại của các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp.

Dưới sự chỉ đạo thống nhất của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, sự phối hợp giữa các trụ cột đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại Nhân dân ngày càng chặt chẽ, kiện toàn và triển khai hiệu quả cơ chế phối hợp quốc phòng - an ninh - đối ngoại, góp phần nâng cao hiệu quả và sức mạnh tổng thể trên mặt trận đối ngoại. Triển khai Quy chế 272 về thống nhất quản lý các hoạt động đối ngoại, sự phối hợp, trao đổi giữa các cơ quan, bộ, ngành liên quan ngày càng chặt chẽ, qua đó góp phần nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế, đặc biệt trong chia sẻ thông tin, phối hợp nghiên cứu, tham mưu chung, xây dựng đồng thuận nội bộ, xử lý các vấn đề vướng mắc, phức tạp nảy sinh. Công tác đối ngoại của Đảng tiếp tục được đổi mới theo tinh thần Chỉ thị 32-CT/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về “Tăng cường và nâng cao hiệu quả quan hệ đối ngoại Đảng trong tình hình mới”; thúc đẩy quan hệ của ta với chính đảng các nước ngày càng thực chất hơn, phù hợp với tình hình mới. □

DI TÍCH LỊCH SỬ VĂN HÓA CẤP QUỐC GIA: ĐỀN THỜ NGUYỄN HỮU HUÂN

Đền thờ Nguyễn Hữu Huân tọa lạc tại xã Hòa Tịnh, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

Nguyễn Hữu Huân, sinh năm 1830 tại thôn Lợi Thạnh, tổng Hưng Xương, huyện Kiến Hưng, phủ Kiến An, trấn Định Tường (nay là ấp Hòa Quới, xã Hòa Tịnh, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang).

Thuở nhỏ, ông nổi tiếng hiếu học và học giỏi. Năm 1852, ông đỗ thủ khoa kỳ thi tại trường thi Hương Gia Định, nên được gọi là Thủ khoa Huân. Sau đó, ông ra làm quan, được bổ làm Giáo thụ phủ Kiến An.

Sau khi giặc Pháp hạ thành Gia Định (tháng 2-1859); giữa năm 1859, ông hợp lực với Võ Duy Dương chiêu mộ nghĩa dũng, phát cờ khởi nghĩa. Lúc bấy giờ, ông được triều đình phong chức Phó Quản đạo.

Tháng 7-1862, ông đến căn cứ Tân Hòa (Gò Công) bàn việc thống nhất lực lượng nghĩa quân với Trương Định nhằm nâng cao sức mạnh chiến đấu chống giặc Pháp xâm lược. Tại đây, ông nhận chức Phó Đề đốc do vua Tự Đức ban cho.

Tháng 2-1863, sau khi căn cứ Tân Hòa thất thủ, ông về Chợ Gạo, xây dựng căn cứ Bình Cách (nay là xã Tân Bình Thạnh, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang). Từ căn cứ này, dưới sự chỉ huy của ông, nghĩa quân đã tỏa ra đánh quân Pháp ở Mỹ Quý (nay thuộc huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang), Thuộc Nhiêu (nay thuộc

huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang), Mỹ Tho, Chợ Gạo,...

Giữa năm 1863, giặc Pháp tấn công căn cứ Bình Cách. Nghĩa quân đã chiến đấu vô cùng anh dũng, khiến bọn chúng phải khó khăn lắm mới phá vỡ được căn cứ này. Để bảo toàn lực lượng, ông cho nghĩa quân rút qua Thuộc Nhiêu, tiếp tục cuộc chiến đấu. Nghĩa quân đã liên tiếp mở nhiều cuộc tấn công vào Cái Thia, Cái Bè, Cai Lậy, Rạch Gầm, Trung Lương, Tân Lý (nay thuộc tỉnh Tiền Giang),...

Cuối năm 1863, thực dân Pháp huy động lực lượng lớn tấn công Thuộc Nhiêu. Nghĩa quân phải rút vào Đồng Tháp Mười, xây dựng căn cứ mới. Theo sự phân công giữa ông với Võ Duy Dương; ông sang An Giang - nơi còn thuộc quyền kiểm soát của triều đình - để tuyển mộ nghĩa quân và vận động nhân dân, kể cả triều đình, ủng hộ, đóng góp tiền của, vũ khí, lương thực cho cuộc kháng chiến.

Thế nhưng, do áp lực của thực dân Pháp, tháng 7-1864, quan Tổng đốc An Hà (An Giang và Hà Tiên) là Phan Khắc Thận đã nhu nhược bắt ông giao nộp cho quân giặc. Một tháng sau, ông bị chính quyền thực dân kết án 10 năm tù, đày đi Cayenne, Trung Mỹ (có tài liệu viết ông bị đày ở đảo Réunion, đông nam châu Phi).

Tháng 2-1869, sau 5 năm bị giam trong ngục tù ở hải ngoại, ông được thả về nước và bị quản thúc tại nhà của Đỗ Hữu Phương

ở Chợ Lớn. Tại đây, Đỗ Hữu Phương vâng lệnh quan thầy ra sức mua chuộc, dụ dỗ ông. Nhưng, ông vẫn một lòng một dạ trung thành với đất nước và nhân dân. Không những thế, ông còn tìm cách liên lạc với những người yêu nước và mưu tính phát động một cuộc khởi nghĩa mới.

Năm 1872, ông trốn thoát về Mỹ Tho, Chợ Gạo; cùng với Âu Dương Lâm nổi lên khởi nghĩa với lực lượng nghĩa quân lên đến 3.000 người. Từ đây, phong trào chống Pháp do ông đứng đầu lan tỏa mạnh mẽ khắp vùng Mỹ Tho, Chợ Gạo, Cai Lậy, Tân An (nay thuộc tỉnh Long An), Chợ Lớn (nay thuộc TP Hồ Chí Minh),... Thủ lĩnh ở nhiều nơi cũng tham gia phong trào, như Nguyễn Văn Chất ở Vĩnh Long, Lê Công Thành, Phan Văn Đồng, Lâm Lễ ở Cần Thơ, Long Xuyên (nay thuộc tỉnh An Giang),... Một hệ thống chính quyền kháng chiến được xây dựng tại nhiều thôn xã, nhất là ở Mỹ Tho và Chợ Gạo.

Trước sự lớn mạnh của nghĩa quân, cuối năm 1874, thực dân Pháp huy động một lực lượng hùng hậu, từ nhiều hướng tấn công căn cứ Bình Cách. Nghĩa quân kháng cự vô cùng quyết liệt; nhưng do thế giặc quá mạnh, sau đó phải tan rã. Ông bị sa vào tay giặc. Bọn chúng giam ông ở nhà ngục Mỹ Tho; hết tra tấn dã man lại giở trò mua chuộc; nhưng vẫn không làm lung lay khí tiết của người anh hùng đã kết án và tử hình ông ngày 15-4 năm Ất Hợi tại chợ Tịnh Hà (nay thuộc xã Mỹ Tịnh An, huyện Chợ Gạo).

Tấm gương sáng ngời của ông vẫn được lưu giữ mãi trong ký ức của nhân dân và của

hồn thiêng sông núi; đúng như một câu ca dao ở địa phương đã ca ngợi:

Một lòng đền nợ nước non,
Ngàn năm vẫn đỏ tim son anh hùng.

Sau khi ông mất, để tỏ lòng tôn kính, nhân dân địa phương đã lập đền thờ cách nơi ông bị xử trảm 100 m (Trường Tiểu học Mỹ Tịnh An ngày nay). Năm 1995, được sự đồng ý của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang, đền thờ được dời về cạnh mộ ông và xây mới hoàn toàn.

Ngôi đền có diện tích 3.500 m². Khuôn viên đền thờ được thiết kế như một công viên với các loại hoa kiểng ở địa phương được bố trí hài hòa, đẹp mắt. Ngôi đền được xây dựng theo lối kiến trúc truyền thống, theo kiểu đòn dông dọc, gồm vỏ ca, chính điện và nhà khói. Bên trong chính điện có bàn thờ, tượng đồng khắc họa chân dung Nguyễn Hữu Huân; lư hương và các bộ binh khí bằng đồng, Bằng công nhận Di tích lịch sử - văn hóa cấp Quốc gia.

Ngôi mộ lúc đầu được đắp bằng đất, đến năm 1927, được xây dựng lại bằng đá xanh gồm hai phần: nắm mộ và bia mộ. Tại đây, các ngành chức năng đã thành lập Ban bảo vệ đền thờ để trông nom, chăm sóc khu di tích và đón tiếp khách tham quan. Hằng năm, vào ngày 15-4 (âm lịch) lễ tưởng niệm ông được tổ chức tại đền thờ rất trọng thể.

Đền thờ Nguyễn Hữu Huân được Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) xếp hạng Di tích lịch sử - văn hóa cấp Quốc gia theo Quyết định số 112/VHQĐ ngày 15/6/1987.□

KỶ NIỆM 55 NĂM THỰC HIỆN DI CHỨC BÁC - TUỔI TRẺ TIỀN GIANG HỌC TẬP VÀ LÀM THEO BÁC

Củ tịch Hồ Chí Minh đã ra đi, Người đã để lại cho dân tộc ta, Đảng ta một sự nghiệp vĩ đại, một di sản tinh thần vô giá đó là tư tưởng, đạo đức, tấm gương và phong cách của Người, đặc biệt là bản Di chúc thiêng liêng. 55 năm qua, Di chúc của Người đã soi đường, cổ vũ, động viên toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta vượt qua muôn vàn khó khăn thách thức, đưa cách mạng nước ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, vững bước tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Tìm đọc lại những trang bản thảo Di chúc của Bác từ năm 1965, đoàn viên thanh niên được Bác yêu thương, quan tâm nhắc ngay đến sau khi nói về Đảng. Bác yêu cầu Đảng, Nhà nước phải quan tâm, thực hiện tốt chăm lo, xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau. “Đoàn viên và thanh niên ta nói chung là tốt, mọi việc đều hăng hái xung phong, không ngại khó khăn, có chí tiến thủ. Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa “hồng”, vừa “chuyên”. Đây thực sự là mong muốn, kỳ vọng của Bác về lực lượng đoàn viên và thanh niên, thanh niên phải là lực lượng vừa “hồng”, vừa “chuyên”. Muốn vậy, lực lượng đoàn viên, thanh niên phải luôn trau dồi đạo đức cách mạng, học tập, rèn luyện để phục vụ đất nước, phục vụ nhân dân.



*Tỉnh Đoàn Tiền Giang tổ chức
Lễ phát động hưởng ứng Hành trình
“Tuổi trẻ Việt Nam nhớ lời Di chúc theo chân Bác”
nhân kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc
Chủ tịch Hồ Chí Minh (1969 - 2019).*

Lời căn dặn của Bác Hồ có ý nghĩa lịch sử và thời đại sâu sắc, trong bối cảnh hiện nay, với yêu cầu đất nước phải phát triển nhanh hơn, bền vững hơn. Nếu như trong đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, các thế hệ thanh niên Việt Nam đã làm rạng rỡ truyền thống yêu nước, tinh thần dân tộc Việt Nam bằng các phong trào “Ba sẵn sàng” ở miền Bắc, “Năm xung phong” ở miền Nam... thì trong công cuộc đổi mới, phát triển và hội nhập, thanh niên phải là lực lượng xung kích, tình nguyện, luôn có mặt ở tuyến đầu Tổ quốc, là nguồn lực quan trọng cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và góp phần đưa Việt Nam phát triển.

Những lời dạy ân cần và tấm gương đạo đức, phong cách của Người là nguồn cổ vũ tinh thần to lớn, là định hướng quan trọng, thôi thúc lớp lớp thế hệ trẻ Việt Nam nói

chung và Tuổi trẻ Tiền Giang nói riêng không ngừng học tập, rèn luyện. 55 năm qua, khắc sâu lời dạy của Bác Hồ kính yêu, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, Tuổi trẻ Tiền Giang luôn phấn đấu không ngừng để xứng đáng với niềm tin yêu và sự kỳ vọng của Người; luôn xác định nhiệm vụ quan trọng và xuyên suốt là giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh thiếu nhi; thực hiện tốt chức năng trường học xã hội chủ nghĩa để thanh niên rèn luyện, cống hiến và trưởng thành. “Học tập và làm theo lời Bác” đã trở thành nhu cầu tự thân, là việc làm quan trọng trong hành trình trưởng thành của các thế hệ thanh niên Việt Nam, góp phần xây dựng lớp thanh niên thời kỳ mới có lý tưởng cách mạng, bản lĩnh chính trị vững vàng, giàu lòng yêu nước; có đạo đức, lối sống văn hóa, trách nhiệm, tuân thủ pháp luật, chủ động hội nhập, yêu chuộng hòa bình; có tri thức, sức khỏe, hoài bão, khát vọng vươn lên; xung kích, tình nguyện, sáng

tạo trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Bên cạnh những cố gắng, những thành công bước đầu, thanh niên và công tác thanh niên cũng còn nhiều hạn chế nhất định; Soi mình vào những yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng thời kỳ mới, tuổi trẻ Việt Nam nói chung, tuổi trẻ Tiền Giang nói riêng cần phải cố gắng nhiều hơn nữa, nỗ lực nhiều hơn nữa, thi đua rèn luyện tích cực hơn nữa để hoàn thiện bản thân, để đóng góp nhiều hơn cho đất nước, cho quê hương mình. Kỷ niệm 55 năm thực hiện Di chúc của Người là dịp để mỗi thanh niên chúng ta một lần nữa học tập, làm theo Bác, qua cuộc đời, sự nghiệp của Bác, qua những lời dạy của Người để lại được tiếp thêm sức mạnh, ý chí, nghị lực, vững vàng hơn trong lao động, học tập, sản xuất, chiến đấu, góp sức trẻ vào thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Tiền Giang lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã đề ra. □

TĂNG CƯỜNG LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI, TAI NẠN LAO ĐỘNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Trong thời gian qua, các cấp, các ngành và địa phương luôn chủ động triển khai thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai như bão, mưa dông, lốc xoáy, sạt lở...; lực lượng công an, quân sự, biên phòng, lực lượng thanh niên xung kích luôn chủ động hỗ trợ đưa người dân nơi có bão, lốc xoáy, sạt lở đến nơi an toàn; tích cực tìm kiếm cứu nạn,

cứu hộ; hỗ trợ, giúp đỡ người dân sớm vượt qua khó khăn, ổn định cuộc sống.

Để tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống thiên tai, động đất, tai nạn lao động, ngày 13/8/2024 Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Công văn 3378-CV/TU yêu cầu các cấp ủy đảng, chính quyền, các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể tỉnh tập trung lãnh đạo, chỉ đạo rà soát

bổ sung, hoàn thiện các kế hoạch, phương án, biện pháp phòng, chống và chủ động ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, mưa dông, lốc xoáy, sạt lở, tai nạn lao động ở từng cơ quan, đơn vị, địa phương. Thực hiện tốt phương châm “4 tại chỗ” (chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; vật tư, phương tiện và kinh phí tại chỗ; hậu cần tại chỗ) và “3 sẵn sàng” (chủ động phòng tránh; đối phó kịp thời; khắc phục khẩn trương và có hiệu quả). Triển khai kịp thời các chế độ, chính sách, các hoạt động hỗ trợ, động viên, giúp đỡ về vật chất và tinh thần đối với nạn nhân, gia đình nạn nhân bị thiệt hại, sớm ổn định cuộc sống của họ. Ưu tiên sử dụng các nguồn kinh phí để giải quyết ngay các yêu cầu cấp bách liên quan đến phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, tai nạn lao động, bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả, đúng đối tượng.

Ngoài ra, tiếp tục rà soát các hộ dân đang sinh sống trong khu vực thường xuyên xảy ra thiên tai, có nguy cơ sạt lở để bổ sung vào

Chương trình bố trí dân cư các vùng thiên tai giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh để triển khai thực hiện; chủ động dự báo, có phương án sơ tán người dân đến nơi cư trú an toàn, ổn định lâu dài. Đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tổ chức tập huấn, diễn tập nâng cao nhận thức, kỹ năng phòng, chống thiên tai cho người dân để chủ động phòng, tránh, giảm thiểu thấp nhất thiệt hại về tính mạng, tài sản của người dân. Tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác phòng, chống thiên tai, tai nạn lao động; việc thực hiện pháp luật trong lĩnh vực an toàn, vệ sinh lao động tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất - kinh doanh, các công trường xây dựng,... Kịp thời biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống thiên tai, tai nạn lao động; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, nhất là vi phạm quy định về an toàn lao động dẫn đến các vụ tai nạn lao động đặc biệt nghiêm trọng. □

KẾT QUẢ KỶ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM 2024 VÀ MỘT SỐ ĐIỂM MỚI CHUẨN BỊ CHO KỶ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM 2025

Kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông (THPT) năm 2024 trên địa bàn tỉnh Tiền Giang: Tổng số thí sinh đỗ tốt nghiệp (bao gồm thí sinh tự do) là 15.795/15.844 thí sinh dự thi (tỉ lệ 99,69%; năm 2023: 99,65%). Trong đó hệ giáo dục phổ thông tỉ lệ 99,94%; hệ giáo dục thường xuyên 94,5%; có 32/38 trường THPT có tỉ lệ đỗ tốt nghiệp 100%. Toàn tỉnh có 115 thí sinh đạt

điểm 10 ở các bài thi, môn thi thành phần, không có thí sinh bị điểm liệt ở các bài thi. Điểm trung bình ở các môn thi cao hơn điểm trung bình của toàn quốc. Ở nhiều bài thi, tỉ lệ điểm trên trung bình cao hơn năm 2023.

Em Nguyễn Lê Bảo Nhi (thủ khoa) học sinh lớp 12KD8, Trường THPT Chợ Gạo, với tổng số điểm: 56,7 điểm (Toán: 8,6 điểm; Văn 9,5 điểm; Lịch sử: 9,75 điểm; Địa lý: 9,75 điểm;

GDCD: 9,6 điểm), là thí sinh duy nhất khu vực Đồng bằng sông Cửu Long nằm trong top 100 thí sinh cả nước có điểm cao nhất (hạng 46). Đối với điểm trung bình của các thí sinh tỉnh Tiền Giang đạt 6,902, đứng thứ 15/63 tỉnh, thành phố (năm 2023: 6,720 tăng 0,182 điểm). Nhìn chung, điểm trung bình các môn không có sự chênh lệch lớn, môn có điểm trung bình cao nhất là môn giáo dục công dân và môn tiếng Anh có điểm trung bình thấp nhất. Điểm trung bình các môn của Tiền Giang không sai lệch nhiều so với điểm trung bình toàn quốc.

Để chuẩn bị kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2025, về hệ thống văn bản tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 4068/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Phê duyệt “Phương án tổ chức Kỳ thi và xét công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông từ năm 2025” và Quyết định 764/QĐ-BGDĐT ngày 08/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về cấu trúc định dạng đề thi kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông từ năm 2025. Trong đó tập trung một số điểm mới ở kỳ thi đó là: Năm 2025 là thời điểm lựa học sinh đầu tiên theo chương trình giáo dục phổ thông mới (chương trình 2018) thi tốt nghiệp; kết hợp điểm thi và kết quả học tập cả quá trình theo tỉ lệ phù hợp để xét công nhận tốt nghiệp; các đại học được khuyến khích sử dụng điểm kỳ thi này để tuyển sinh.

Kỳ thi tốt nghiệp từ năm 2025 gồm bốn môn. Trong đó, hai môn bắt buộc là Toán và Ngữ văn; hai môn lựa chọn nằm trong các môn học sinh được học ở Trung học phổ

thông gồm Hóa học, Vật lý, Sinh học, Ngữ văn, Địa lý, Lịch sử, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Tin học, Công nghệ và Ngoại ngữ (Anh, Đức, Nga, Nhật, Pháp, Trung, Hàn). Đề thi Ngữ văn vẫn giữ hình thức tự luận. Các môn còn lại theo dạng trắc nghiệm với các câu hỏi chọn phương án đúng, đáp án đúng/sai và trả lời ngắn.

Về cấu trúc đề thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2025, với nội dung hướng đến đánh giá năng lực học sinh theo chương trình mới, thư viện câu hỏi thi có tính “mở”, huy động sự đóng góp từ mọi nguồn lực trong ngành. Hàng nghìn giáo viên trong cả nước đã được tập huấn về quy trình, nghiệp vụ, cách thức xây dựng ngân hàng câu hỏi thi với sự hướng dẫn của các chuyên gia trong nước và Viện Khảo thí Mỹ (ETS). Các Sở Giáo dục và Đào tạo đang cho giáo viên xây dựng đề thi theo cấu trúc mới.

Về thời gian thi tốt nghiệp Trung học phổ thông, từ năm 2025 kỳ thi được tổ chức trong hai ngày với 3 buổi thi, thay vì 4 buổi như trước. Trong đó, một buổi thí sinh làm bài Ngữ văn, một buổi thi Toán và một buổi làm bài hai môn tự chọn. Với 36 tổ hợp có hai môn tự chọn, Bộ Giáo dục và Đào tạo nhận định đây là thách thức lớn cho công tác tổ chức thi.

Để sắp xếp phòng thi tối ưu, hạn chế việc thí sinh phải di chuyển nhiều, Bộ Giáo dục và Đào tạo đưa ra nguyên tắc: “các thí sinh dự thi cùng tổ hợp hai môn tự chọn sẽ được sắp xếp cùng một phòng thi”. Theo đó, các địa phương khảo sát nguyện vọng môn

thi của học sinh từ tháng 12 năm nay để xây dựng phương án và thử nghiệm.

Một điểm mới khác là việc vận chuyển, in sao đề thi sẽ qua hệ thống của Ban Cơ yếu Chính phủ thay cho hình thức

trực tiếp như hiện nay. Bộ không nêu chi tiết, song cho biết một số địa phương sẽ không phải chuyển đề bằng tàu cao tốc hay trực thăng ra các điểm thi trên đảo như thời gian qua. □

HUYỆN TÂN PHƯỚC QUA 30 NĂM THÀNH LẬP (27/8/1994 - 27/8/2024)

Đồng Tháp Mười (ĐTM) là vùng đất “rốn lũ, rốn phèn” lâu đời, có diện tích 700.000 ha, bao gồm 3 tỉnh Đồng Tháp, Long An và Tiền Giang, trong đó Tiền Giang là 92.500 ha (thuộc 3 huyện Cái Bè, Cai Lậy, Châu Thành). Đây là vùng đất “bàng, năn chắn lối, cỏ phủ đầu người”, có điều kiện thổ nhưỡng, thiên nhiên không thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp do đất nhiễm phèn nặng. Vì vậy, cần phải có định hướng đúng, giải pháp phù hợp để khai thác vùng đất này.



Khi có ô đê bao, bà con nông dân đã nắm được kỹ thuật, năng suất và chất lượng của trái khóm cũng tăng lên, dần khẳng định thương hiệu khóm Tân Phước trên thị trường trong khu vực.

Ngay sau ngày miền Nam giải phóng, thống nhất đất nước, tỉnh Tiền Giang quyết định khai hoang, quyết tâm xây dựng vùng đất này thành nơi phát triển kinh tế nông nghiệp. Để phát triển nông nghiệp vấn đề đặt ra là

phải “rửa phèn cho vùng đất này”. Năm 1976, Ủy ban nhân dân tỉnh ký ban hành Chỉ thị đào kinh Trương Văn Sanh bắt đầu từ xã Mỹ Phước Tây, huyện Cai Lậy (nay là TX. Cai Lậy) đến xã Phú Mỹ, huyện Châu Thành (nay thuộc huyện Tân Phước) dài gần 20 km. Tiếp theo đó là thực hiện chủ trương đào tiếp kinh Hai Hạng song song với kinh Trương Văn Sanh, kinh Bắc Đông dài hơn 40 km và 7 tuyến kinh sườn, tổng chiều dài 70 km.

Cùng với đó, tỉnh cho thành lập Nông trường Tân Lập, Nông trường Nguyễn Văn Phùng rồi vận động nhân dân các huyện đến khai hoang, vỡ đất, vùng ĐTM phèn chua bắt đầu chuyển mình. Khi đất có dấu hiệu “hồi sinh” thì người dân đến bám trụ trên vùng đất ĐTM ngày càng đông. Trước thực tế đó, tại Đại hội Đảng bộ tỉnh Tiền Giang lần thứ V (năm 1991) xác định vai trò của 5 tiểu vùng kinh tế, trong đó có tiểu vùng kinh tế khai hoang ĐTM. Chính tiểu vùng kinh tế khai hoang ĐTM có vị trí đặc biệt quan trọng trong kinh tế nông nghiệp dẫn đến phải thành lập huyện Tân Phước để có sự chỉ đạo một cách cụ thể hơn, phân bố lại dân cư toàn tỉnh và khai thác có hiệu quả tiềm năng to lớn của vùng ĐTM.

Bên cạnh đó, trong giai đoạn này, được sự khuyến khích của chính quyền các cấp, đã có nhiều hộ dân đến định cư, khai hoang, không khí sản xuất diễn ra sôi nổi, số hộ đến định cư ngày càng đông. Từ đó, công tác xây dựng cơ sở hạ tầng càng trở nên cấp bách, phải tiến hành khẩn trương vừa để phục vụ nhân dân, vừa xây dựng cơ sở vật chất, từng bước hình thành đơn vị hành chính cấp huyện. Trên tinh thần đó, Tiền Giang đề nghị và đã được Chính phủ cho thành lập huyện mới Tân Phước. Ngày 27-8-1994 là mốc “lịch sử” đánh dấu bước ngoặt quan trọng: Tỉnh tổ chức Lễ công bố Nghị định 68/NĐ-CP ngày 11-7-1994 của Chính phủ về thành lập huyện Tân Phước, mở ra nhiều cơ hội phát triển mới về kinh tế - xã hội cho vùng đất khó nhưng giàu tiềm năng này.

Khi hệ thống kinh nội đồng được xây dựng hoàn thiện, nước ngọt luồn sâu vào vùng “rốn lũ, rốn phèn”, từ đó độ phèn giảm dần, cây lúa và cây khóm đã lấn dần vào các xã vùng sâu, vùng xa của huyện Tân Phước. Cùng lúc đó, cây khoai mỡ cũng được khuyến khích bà con trồng, vì đây là loại cây phù hợp với thổ nhưỡng của vùng đất nhiễm phèn nặng. Ngành Nông nghiệp đã nỗ lực tổ chức các lớp tập huấn, hội thảo... để chuyển giao khoa học kỹ thuật cho nông dân; từ đó năng suất, chất lượng của hạt lúa, củ khoai, quả khóm dần được nâng lên.

Để ngăn lũ, bảo vệ cây khóm, huyện bắt tay vào thực hiện chủ trương xây dựng ô đê bao. Đến năm 2014, hệ thống ô đê bao chống lũ cơ bản hoàn thiện, với 134 ô, tổng

chiều dài hàng trăm km, bảo vệ an toàn cho 14.718/18.991 ha khóm của toàn huyện. Khi có ô đê bao, bà con nông dân đã nắm được kỹ thuật, năng suất và chất lượng của trái khóm cũng tăng lên, dần khẳng định thương hiệu khóm Tân Phước trên thị trường trong khu vực. Công tác triển khai thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp mang lại nhiều kết quả tích cực, tạo điều kiện, mở ra nhiều triển vọng cho phát triển sản xuất theo hướng nông nghiệp sạch, nông nghiệp công nghệ cao.

Lĩnh vực công nghiệp của huyện khi mới thành lập gần như không có gì. Song, phát huy lợi thế về điều kiện đất đai, sự hỗ trợ của tỉnh, cùng với sự nỗ lực của huyện trong thu hút đầu tư, công nghiệp của huyện đã có nhiều chuyển biến tích cực, tiếp tục phát triển, thu hút thêm nhiều nhà đầu tư. Khu công nghiệp Long Giang được đầu tư xây dựng với tổng mức đầu tư hàng trăm triệu USD, đến nay đã lấp kín 85% diện tích, giải quyết việc làm cho hàng ngàn lao động địa phương.

Hiện nay, huyện đã lập quy hoạch chi tiết 1/2000 Khu công nghiệp Tân Phước 1, Khu công nghiệp Tân Phước 2 được phê duyệt để mời gọi đầu tư phát triển công nghiệp. Huyện cũng đã tranh thủ, phối hợp ngành chức năng tỉnh tháo gỡ khó khăn, vướng mắc các dự án trọng điểm như: Khu vực công nghiệp Đông Nam Tân Phước, Cụm công nghiệp Thạnh Tân, các khu vực quy hoạch chăn nuôi tập trung. Phối hợp các đơn vị có liên quan tiếp tục mời gọi đầu tư hạ tầng Khu công nghiệp Tân Phước 1, Khu công nghiệp Tân Phước 2; tiếp tục xúc tiến, mời gọi đầu tư dự án thứ

cấp Khu công nghiệp Long Giang.

Doanh nghiệp thành lập mới không ngừng gia tăng, riêng trong năm 2023 thành lập mới 37 doanh nghiệp, nâng toàn huyện hiện có 321 doanh nghiệp đang hoạt động, trong đó có 54 doanh nghiệp đang hoạt động trong Khu công nghiệp Long Giang. Giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tăng hàng năm, tổng giá trị sản xuất năm 2023 đạt khoảng 26.780 tỉ đồng, tăng bình quân 8,68%/năm. Nếu như năm 1995, huyện chỉ thu ngân sách khoảng hơn 3 tỉ đồng, thì đến năm 2018 đạt trên 70 tỉ đồng, tăng gấp 23 lần năm 1995 và năm 2023 thu ngân sách đạt 136,112 tỉ đồng, gấp 44,8 lần so với năm 1995.

Từ một huyện mới thành lập, giai đoạn đầu, hệ thống giao thông còn nhiều khó khăn, nhưng đến nay, hệ thống giao thông của huyện đã cơ bản hoàn chỉnh, tạo động lực cho kinh tế - xã hội của huyện phát triển. Hiện nay, huyện tiếp tục thực hiện Chương trình phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật giai đoạn 2020-2025, tập trung lãnh đạo công tác rà soát, điều chỉnh bổ sung các quy hoạch, kế hoạch đã phê duyệt; đánh giá thực trạng, dự báo khả năng phát triển và lập mới các quy hoạch, kế hoạch phù hợp với quy hoạch, kế hoạch chung của tỉnh; phân kỳ nhu cầu đầu tư các hạng mục, công trình phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội của huyện theo thứ tự ưu tiên.

Đặc biệt, thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, sau thời gian tập trung triển khai thực hiện các chương trình, nghị quyết, hiện toàn huyện có 11/11 xã đạt chuẩn NTM, 3/11 xã đạt chuẩn NTM nâng cao, thị

trấn Mỹ Phước đạt chuẩn văn minh đô thị, huyện cơ bản hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM. Đến cuối năm 2023, toàn huyện có 15 sản phẩm OCOP, trong đó có 8 sản phẩm đạt 4 sao, 7 sản phẩm đạt 3 sao. Khi cơ bản hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM, diện mạo của huyện Tân Phước đã có bước chuyển mình mạnh mẽ, thay da đổi thịt, kinh tế phát triển theo hướng bền vững, hệ thống kết cấu hạ tầng được đầu tư đồng bộ, khang trang, hiện đại. Từ đó đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân ngày càng được nâng cao, thu nhập bình quân đầu người không ngừng được tăng lên, đến cuối năm 2023 đạt khoảng 63,6 triệu đồng/năm; tỉ lệ hộ nghèo giảm qua từng năm, đến cuối năm 2023 chỉ còn 1,59%. Tỉ lệ hộ dân nông thôn có điện sinh hoạt và nước sạch hợp vệ sinh đạt 100%.

Cơ sở vật chất phục vụ dạy và học được đầu tư, xây dựng theo hướng kiên cố hóa, chuẩn hóa; xây dựng trường lớp theo hướng đạt chuẩn. Hiện nay, trên địa bàn huyện có 29 trường, trong đó có 23 trường đạt chuẩn quốc gia. Mạng lưới y tế cơ sở tiếp tục củng cố, 100% trạm y tế có bác sĩ, 100% ấp, khu phố có tổ y tế hoạt động thường xuyên, 12/12 xã, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Qua đó, tỉ lệ người dân hài lòng khi huyện cơ bản hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM đạt 99,97%.

Từ thành quả trên, có thể đúc kết: Khai hoang ĐTM nói chung và vùng ĐTM tỉnh Tiền Giang, huyện Tân Phước nói riêng là chủ trương đúng hướng của Đảng bộ, chính quyền

tỉnh Tiền Giang, mang lại hiệu quả to lớn, biến vùng đất hoang hóa ngàn đời nay thành cơ hội làm giàu và đổi đời cho người dân. Ba mươi năm là một chặng đường không dài so với lịch sử hình thành và phát triển của vùng đất hoang vu ĐTM, nhưng đó là khoảng thời gian hào hùng và sôi nổi từ tinh thần đoàn kết,

lao động sáng tạo của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Tiền Giang và huyện Tân Phước để có được ngày hôm nay. Phát huy những kết quả đã đạt được trong 30 năm qua, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Tân Phước sẽ tiếp tục vượt qua khó khăn để xây dựng huyện nhà ngày càng phát triển hơn trong thời gian tới. □

CÁC TRƯỜNG HỢP KHÔNG ĐƯỢC ĐỀ NGHỊ ĐẶC XÁ NĂM 2024

Ngày 02/8/2024, Hội đồng tư vấn đặc xá đã có Hướng dẫn 88/HD-HĐT-VĐX về về việc triển khai thực hiện Quyết định 758/2024/QĐ-CTN ngày 30/7/2024 của Chủ tịch nước về đặc xá năm 2024. Theo đó, Hội đồng tư vấn đặc xá hướng dẫn cụ thể một số nội dung về các trường hợp không được đề nghị đặc xá, quy định tại Điều 4 Quyết định 758/2024/QĐ-CTN ngày 30/7/2024 của Chủ tịch nước về đặc xá năm 2024 như sau:

1. Căn cứ xác định các trường hợp quy định tại khoản 8 Điều 4 Quyết định về đặc xá năm 2024 là các điểm, khoản, điều trong Bộ luật Hình sự mà Tòa án áp dụng khi quyết định hình phạt.

Đối với trường hợp cướp tài sản có sử dụng vũ khí quy định tại khoản 8 Điều 4 Quyết định về đặc xá năm 2024, ngoài căn cứ nêu trên còn căn cứ vào quy định tại Điều 3 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và khoản 1 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ để xác định vật mà người phạm tội sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội có phải là vũ khí hay không.

2. Đối với trường hợp cướp tài sản nhiều lần, cướp giật tài sản nhiều lần, trộm cắp tài sản nhiều lần (từ hai lần trở lên) quy định tại khoản 8 Điều 4 Quyết định về đặc xá năm 2024:

Căn cứ để xác định phạm tội nhiều lần là số lần phạm tội thể hiện trong Bản án và mỗi lần phạm tội đều bị truy cứu trách nhiệm hình sự trong cùng một Bản án hoặc phần Quyết định của Bản án có áp dụng điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999 hoặc điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ Luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Những trường hợp đang phải chấp hành hình phạt tổng hợp của nhiều Bản án về cùng một tội danh mà trong mỗi Bản án chỉ thể hiện phạm tội một lần thì vẫn là trường hợp phạm tội nhiều lần.

3. Căn cứ khẳng định đã sử dụng trái phép các chất ma túy đối với trường hợp quy định tại khoản 12 Điều 4 Quyết định về đặc xá năm 2024 là các tài liệu có trong hồ sơ phạm nhân và hồ sơ thi hành quyết định tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù (đối với người đang được tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù) như:

Bản án; Cáo trạng; các tài liệu của Cơ quan điều tra; kết quả xét nghiệm của cơ quan y tế cấp huyện trở lên; Bản tự khai của phạm nhân hoặc người đang được tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù có ghi rõ thời gian, số lần đã sử dụng chất ma túy...; Phiếu khám sức khỏe của trại giam, trại tạm giam, cơ quan thi hành án hình sự

Công an cấp huyện có chữ ký (hoặc điểm chỉ) của phạm nhân thừa nhận là đã sử dụng trái phép các chất ma túy; các tài liệu khác của cơ sở giam giữ phạm nhân hoặc cơ quan chức năng xác định phạm nhân hoặc người đang được tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù đã từng sử dụng trái phép chất ma túy. □

KẾ HOẠCH TỔ CHỨC KỶ HỌP THƯỜNG LỆ CUỐI NĂM 2024 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG KHÓA X, NHIỆM KỶ 2021 - 2026

Nhằm đảm bảo thực hiện kịp thời, đúng quy định của pháp luật về xem xét các báo cáo công tác của các cơ quan chức năng và ban hành các nghị quyết thuộc thẩm quyền, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của địa phương; bảo đảm các điều kiện phục vụ tốt Kỳ họp thường lệ cuối năm 2024 - Hội đồng nhân dân tỉnh; ngày 15/8/2024 Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch 279/KH-HĐND về tổ chức kỳ họp thường lệ cuối năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tiền Giang khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026. Theo đó, dự kiến tổ chức từ ngày 04/12 đến ngày 06/12/2024.

Địa điểm: tổ chức tại Hội trường Ấp Bắc - Trung tâm Hội nghị tỉnh.

Về nội dung của kỳ họp:

1. HĐND tỉnh xem xét các nội dung như sau:

- Báo cáo hoạt động năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025 của Thường trực HĐND, các Ban của HĐND tỉnh; Báo cáo kết quả giám sát chuyên đề của

Thường trực HĐND tỉnh và các Ban của HĐND tỉnh thực hiện trong 6 tháng cuối năm 2024; Báo cáo kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri trước và sau Kỳ họp thứ 11 - HĐND tỉnh Khóa X; Báo cáo tổng hợp ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh thảo luận về nội dung Kỳ họp thường lệ cuối năm 2024; dự thảo Báo cáo tình hình tổ chức và kết quả hoạt động của HĐND tỉnh Tiền Giang năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025; Báo cáo kết quả giám sát việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát của HĐND, Thường trực HĐND và các Ban của HĐND tỉnh trong 6 tháng cuối năm 2023.

- Báo cáo của Thường trực HĐND tỉnh về tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp thường lệ cuối năm 2024 - HĐND tỉnh Khóa X.

- Các báo cáo công tác năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh về tình hình phát triển kinh tế - xã hội; về thực hiện thu, chi ngân sách; về đầu tư công; về phòng, chống tham nhũng; về giải quyết khiếu nại, tố cáo; về phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật.

- Báo cáo công tác năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh.

- Thông báo về hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (UBMTTQVN) tỉnh tham gia xây dựng chính quyền và ý kiến, kiến nghị của cử tri trong tỉnh năm 2024.

- Các báo cáo thẩm tra của các Ban của HĐND tỉnh.

- Các Tờ trình kèm dự thảo nghị quyết của Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh trình tại kỳ họp.

- Xem xét các vấn đề khác thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức thảo luận, giải trình, chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp.

Các Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh tiến hành thảo luận các nội dung kỳ họp, đồng thời đề nghị nội dung giải trình, chất vấn và xem xét báo cáo giải trình, trả lời chất vấn tại kỳ họp.

3. Xem xét, thông qua các dự thảo nghị quyết thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh.

Trên cơ sở các báo cáo, tờ trình của UBND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh, báo cáo thẩm tra của các Ban của HĐND tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tỉnh, HĐND tỉnh sẽ xem xét, thông qua các dự thảo nghị quyết thuộc thẩm quyền. □

MỘT SỐ SỰ KIỆN THẾ GIỚI ĐÁNG CHÚ Ý

- Ngày 02/8/2024, Hội đồng Liên bang (Thượng viện) Nga thông qua Luật tăng cường kiểm soát nhà nước trong lĩnh vực nhập cư, trong đó bao gồm việc áp dụng quy định trực xuất mới. Trong luật mới có điều khoản mang tên “Về quy chế pháp lý của công dân nước ngoài tại Liên bang Nga”, quy định các nghĩa vụ mà người nước ngoài phải tuân thủ “để duy trì quyền nhập cảnh vào Liên bang Nga và lưu trú (cư trú) trên lãnh thổ Liên bang Nga”. Luật đưa ra quy định trực xuất mới, áp dụng cho những công dân nước ngoài không có quyền cư trú hợp pháp tại Liên bang Nga do hết thời hạn tạm trú ở Nga hoặc hết hạn giấy tờ di cư, hủy giấy phép tạm trú, giấy phép cư trú hoặc do có hành vi bất hợp pháp. Quy định này hạn chế một số quyền đối với công dân nước ngoài cư trú bất hợp pháp tại Liên bang Nga, cũng như mở rộng đáng kể các biện

pháp kiểm soát việc lưu trú của người đó ở Nga. Đồng thời, Luật cũng đề xuất giảm thời gian lưu trú tạm thời của công dân nước ngoài xuống 90 ngày trong một năm (hiện là 90 ngày trong 180 ngày).

- Ngày 01/8/2024, Nga và Belarus đã tiến hành trao đổi với Mỹ cùng 04 nước đồng minh phương Tây 24 tù nhân, trong cuộc trao đổi tù nhân được các bên cho là lớn nhất sau Chiến tranh Lạnh, qua quốc gia trung gian Thổ Nhĩ Kỳ. Hãng tin TASS của Nga đưa tin Điện Kremlin đã ra thông báo bày tỏ lòng biết ơn đối với Tổng thống Belarus Alexander Lukashenko và các quốc gia hỗ trợ tổ chức cuộc trao đổi tù nhân để đưa những người Nga bị giam giữ ở nước ngoài hồi hương. Nhiều hãng truyền thông của Mỹ đưa tin, Tổng thống Mỹ Joe Biden ca ngợi thỏa thuận trao đổi tù nhân với Nga là “một kỳ tích của ngoại giao và tình

bạn” và đồng thời đánh giá cao các đồng minh của Washington vì “những quyết định táo bạo và dũng cảm” của họ.

- Ủy ban Giám sát chung cấp Bộ trưởng (JMMC) của Tổ chức các nước xuất khẩu dầu mỏ (OPEC) và các đồng minh, còn gọi là OPEC+ vừa tái khẳng định cam kết của nhóm đối với chính sách sản lượng hiện tại. 8 Quốc gia OPEC+ cũng tuyên bố tại cuộc họp sẽ gia hạn

cắt giảm sản lượng tự nguyện 2,2 triệu thùng mỗi ngày đến hết tháng 9/2024 và mức cắt giảm sẽ thu hẹp dần hàng tháng cho đến hết tháng 9/2025. Tại cuộc họp ngày 01/8/2024, 8 quốc gia này khẳng định "việc giảm dần sản lượng dầu tự nguyện có thể tạm dừng hoặc đảo ngược, tùy thuộc vào điều kiện thị trường hiện tại". □

Nguồn: TBNB TW9 - 2024

TÌNH HÌNH KINH TẾ THẾ GIỚI 6 THÁNG NĂM 2024

Căng thẳng và phân mảnh địa chính trị tiếp tục có những diễn biến mới, phức tạp, đa chiều; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt. Xung đột giữa Nga và Ukraine hay trên Biển Đỏ (tuyến vận chuyển hàng hóa Á - Âu chủ yếu), cùng với tình trạng biến đổi khí hậu toàn cầu gây thiệt hại ở Nga, Trung Quốc, Ấn Độ và một số vùng của Mỹ, tiếp tục làm gia tăng rủi ro về nguồn cung lương thực toàn cầu.

Kinh tế thế giới có nhiều dấu hiệu khởi sắc. Chỉ số PMI tổng hợp toàn cầu ở mức cho thấy sự mở rộng (mức trên 50) trong suốt 5 tháng 12 đầu năm 2024, cho đến tháng 5 đã tăng lên mức 52,6 (cao nhất kể từ tháng năm 2021), tăng trưởng về sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới đều đang tăng tốc. Các dấu hiệu phục hồi được thể hiện rõ nét ở từng quốc gia, với tốc độ tăng trưởng sản lượng tăng nhanh ở Mỹ, Trung Quốc và Anh, trong khi mức độ thu hẹp đang giảm bớt ở Nhật Bản và khu vực đồng Euro. Chỉ số PMI chế tác toàn cầu cũng đã tăng lên mức cao nhất trong 22 tháng là 50,9 vào tháng 5, duy trì trên mức 50,0 trong tháng thứ tư liên tiếp, trong đó các chỉ số sản lượng, số lượng đơn đặt hàng mới và việc làm cho thấy điều kiện kinh doanh và dòng chảy thương mại quốc tế đang được cải

thiện. Thị trường lao động toàn cầu nhờ đó tiếp tục được cải thiện, mặc dù chỉ ở mức nhẹ, trong đó việc làm ở khu vực dịch vụ duy trì mức mở rộng tốt hơn khu vực chế tác. Tăng trưởng việc làm được ghi nhận ở hầu khắp các nền kinh tế lớn, bao gồm Mỹ, khu vực đồng Euro, Trung Quốc, Nhật Bản và Ấn Độ.

Nửa đầu năm 2024, sức ép giá cả tiếp tục gia tăng, với tốc độ lạm phát gia tăng ở cả chi phí đầu vào (cao nhất trong 15 tháng) và phí đầu ra (cao nhất trong 14 tháng) trong tháng 5, trong đó tốc độ tăng (trung bình) ở các quốc gia phát triển cao hơn so với các thị trường mới nổi.

Kinh tế Mỹ đã chứng tỏ được sự mạnh mẽ, năng động và thích ứng với các điều kiện thay đổi trên toàn cầu. Mặc dù vậy, kinh tế Mỹ vẫn tồn tại tình trạng thâm hụt tài chính quá lớn và nợ cao, gây ra rủi ro ngày càng lớn cho nền kinh tế Mỹ và toàn cầu, có nguy cơ dẫn đến chi phí tài chính cao hơn và rủi ro ngày càng tăng đối với việc chuyển đổi các nghĩa vụ đáo hạn. IMF cũng cảnh báo về tác động tiêu cực của xu hướng mở rộng các biện pháp hạn chế thương mại. Tỷ lệ thất nghiệp của Mỹ duy trì dưới 4% trong 27 tháng - chuỗi dài nhất từ trước đến nay và ngang bằng với giai đoạn những năm 1960. Tuy nhiên, số lượng việc

làm tại Mỹ gần đây đã giảm xuống mức thấp mới trong 3 năm, tỉ lệ thất nghiệp của những người có bằng cử nhân trong độ tuổi từ 20 đến 29 là trên 12%, tăng gần 4% so với một năm trước. Lạm phát đã chậm lại vào tháng 5/2024, giảm xuống còn 3,3% từ mức 3,4% vào tháng 4 (so với mức 4% tháng 5/2023 và 9% thời điểm tháng 5/2022), nhưng vẫn cao hơn gấp đôi so với tỉ lệ trung bình 1,5% trong 7 năm trước đại dịch và cao hơn đáng kể so với mục tiêu 2% của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed). Người tiêu dùng có thu nhập thấp nhất đang thực sự phải vật lộn với lạm phát và nhóm người có thu nhập cao hơn cũng đang chi tiêu thận trọng. Giá nhà đang ở mức cao kỷ lục và đã tăng trong 11 tháng liên tiếp, trong khi tình trạng thiếu nhà vẫn tiếp diễn. IMF kỳ vọng Fed sẽ đạt được mục tiêu lạm phát 2% vào giữa năm 2025, xét trên xu hướng bùng nổ chỉ tiêu tiêu dùng sau đại dịch. IMF dự báo, kinh tế Mỹ sẽ tăng trưởng ở mức 2,6% trong năm 2024, thấp hơn 0,1 điểm phần trăm so với dự báo hồi tháng 4 (2,7%).

Kinh tế khu vực đồng Euro phục hồi vào đầu năm 2024 tốt hơn so với kì vọng, với sự thúc đẩy từ thương mại ròng và chi tiêu hộ gia đình tăng. Hoạt động kinh tế ở khu vực đồng Euro phục hồi trong quý đầu tiên của năm 2024, đạt mức tăng trưởng hàng quý trong quý I 0,3%. GDP thực tế dự kiến sẽ tăng mạnh hơn nữa trong năm 2024, nhờ thu nhập hộ gia đình, nước ngoài và phục hồi nhất định trong đầu tư kinh doanh. Liên minh châu Âu dự báo, GDP dự kiến đạt mức tăng trưởng dương 0,9% vào năm 2024, tăng lên 1,4% vào năm 2025 và 1,6% vào năm 2026. Lạm phát chung được dự báo sẽ đi ngang trong thời gian tới, trước khi giảm dần xuống mức gần với mục tiêu - trong năm 2025. Điều này phản ánh việc giảm bớt áp lực chi phí, bao gồm cả từ phía lao động và tác động trễ của việc thắt chặt chính sách tiền tệ trước đây dần dần tác động đến giá tiêu dùng.

Kinh tế Trung Quốc hồi phục nhưng

còn khó dự đoán. Hoạt động sản xuất và xuất khẩu tiếp tục thúc đẩy tăng trưởng kinh tế trong bối cảnh lĩnh vực bất động sản vẫn còn nhiều khó khăn. Dữ liệu tháng 5 năm 2024 cho thấy, tăng trưởng sản lượng công nghiệp đang chậm lại, trong khi đó, mức tiêu dùng đang gia tăng, được thúc đẩy bởi sự tăng trưởng trong dịch vụ. Sản lượng giá trị gia tăng của ngành sản xuất tăng 6% so với cùng kỳ năm trước, giảm tốc so với mức 7,5% so với cùng kỳ trong tháng 4. Từ tháng 1 đến tháng 5, tổng doanh số bán lẻ hàng tiêu dùng đạt 19,5 nghìn tỉ RMB (2,7 nghìn tỉ USD), tăng 4,1% so với cùng kỳ năm ngoái. Thương mại của Trung Quốc tiếp tục cải thiện rõ rệt, phản ánh khả năng xuất khẩu mạnh mẽ và nhập khẩu ngày càng tăng. Từ tháng 1 đến tháng 5 năm 2024, khối lượng xuất nhập khẩu tăng 6,3% so với cùng kỳ năm 2023.

Mặc dù có được những xu hướng tích cực này, vẫn còn những thách thức trong việc duy trì động lực kinh tế. Cân bằng giữa kích thích nhu cầu trong nước và duy trì tăng trưởng công nghiệp ổn định mang tính quyết định đối với triển vọng kinh tế của Trung Quốc trong những tháng tới của năm 2024. Dù nhu cầu tăng lên, lạm phát vẫn ở mức thấp trong tháng 5, với chỉ số giá tiêu dùng CPI tăng 0,3% so với cùng kỳ năm ngoái, phù hợp với tỉ lệ của tháng 4. Chính phủ Trung Quốc dự kiến tăng trưởng GDP năm 2024 sẽ đạt mức mục tiêu 5% nhờ tích cực phối hợp áp dụng các chính sách tài khóa để thúc đẩy tăng trưởng, giảm thiểu các tác động tiêu cực của suy thoái kéo dài trong lĩnh vực bất động sản, niềm tin tiêu dùng còn thấp và nợ của chính quyền địa phương vẫn ở mức cao.

Xu hướng hồi phục tăng trưởng còn mong manh, những trở ngại đối với tăng trưởng toàn cầu vẫn hiện hữu, chính sách tiền tệ vẫn đang kéo dài trạng thái thắt chặt và bất ổn kinh tế gia tăng trong bối cảnh căng thẳng địa chính trị. Các tổ chức quốc tế nhận

định, tốc độ tăng trưởng toàn cầu năm 2024 ở mức tương đương hoặc thấp hơn một chút so với năm 2023: Ngân hàng Thế giới ước tính năm 2023 đạt 2,6%, 2024 đạt 2,4% (dự báo tháng 1/2024); IMF và OECD ước 2023 đạt 3,2%, 2024 đạt 3,1% (dự báo tháng 4 và 5/2024). Tăng trưởng toàn cầu như vậy vẫn tiếp tục thấp hơn so với giai đoạn trước đại dịch Covid-19. Triển vọng tăng trưởng của các nền kinh tế lớn có xu hướng chậm lại giai đoạn 2024 - 2025, cho thấy các nền kinh tế lớn nhiều khả năng ưu tiên mục tiêu kiểm soát lạm phát, ổn định vĩ mô trong trung và dài hạn, ngay cả khi phải đánh đổi bởi tăng trưởng kinh tế chậm hơn.

Giá cả lương thực, năng lượng và chi phí vận chuyển ở mức cao khiến lạm phát toàn cầu có dấu hiệu hạ nhiệt nhưng áp lực giá cả vẫn tiếp tục dai dẳng, chưa về mức mục tiêu ở nhiều quốc gia và tiềm ẩn nguy cơ bùng phát trở lại. Lạm phát lương thực đã ảnh hưởng đến một số quốc gia có thu nhập thấp, nặng nề hơn nhiều so với mức trung bình thế giới. IMF dự báo, lạm phát toàn cầu năm 2024 ở mức 5,9%, so với mức 6,8% năm 2023. Liên minh châu Âu dự báo, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tổng hợp của các nền kinh tế phát triển và mới nổi dự kiến sẽ giảm xuống 4,2% vào năm 2024, 3,3% vào năm 2025 và 2,9% vào năm 2026, do tác động mờ dần của các cú sốc nguồn cung trong quá khứ và chính sách tiền tệ thắt chặt. Lạm phát ở Hoa Kỳ đã được điều chỉnh tăng nhẹ trong năm nay do kết quả kinh doanh quý đầu tiên mạnh hơn dự kiến, trong khi đó tại Trung Quốc, lạm phát tổng thể vẫn ở mức thấp do nhu cầu nội địa còn yếu.

Sau giai đoạn động lực thương mại yếu vào năm 2023, thương mại toàn cầu đang phục hồi mạnh mẽ nhờ tái cân bằng nhu cầu

từ lĩnh vực hàng hóa sang lĩnh vực dịch vụ. WTO dự báo, khối lượng thương mại hàng hóa thế giới sẽ đạt mức tăng 2,6% năm 2024 và 3,3% năm 2025; OECD nhận định, thương mại toàn cầu (bao gồm cả hàng hóa và dịch vụ) sẽ tăng 2,3% năm 2024 và 3,3% năm 2025. Mạng lưới thương mại đang trở nên phân tán, môi trường pháp lý và các chuỗi cung ứng chủ chốt đang được sắp xếp lại.

Phân mảnh địa kinh tế đang định hình lại bối cảnh đầu tư toàn cầu, mang lại nhiều thách thức cho các nền kinh tế đang phát triển. Báo cáo đầu tư toàn cầu 2024 của Liên hợp quốc cho thấy, dòng vốn đầu tư nước ngoài năm 2023 đã giảm 10% ở cấp độ toàn cầu và giảm 7% ở các nước đang phát triển. Nguồn vốn tài trợ cho các dự án quốc tế, đặc biệt là các dự án phát triển cơ sở hạ tầng, chịu ảnh hưởng nặng nề nhất, ghi nhận mức sụt giảm 26%. Triển vọng năm 2024 tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức, FDI năm 2024 được dự báo có khả năng đạt được mức tăng trưởng dương, tuy ở mức khiêm tốn.

Trong bối cảnh đó, để hỗ trợ đà phục hồi mong manh của tăng trưởng, ngân hàng trung ương một số nước đã có nhiều động thái đảo ngược xu hướng thắt chặt tiền tệ, như NHTW Châu Âu hạ lãi suất chủ chốt 0,25%, NHTW Anh thực hiện hai đợt giảm lãi suất trong nửa đầu năm 2024...; trong khi lãi suất tiếp tục được duy trì ở nhiều quốc gia chủ chốt như Mỹ, Trung Quốc... Triển vọng khó lường trong điều hành lãi suất ở các nước kéo theo nhiều tác động lên tỉ giá, giá cả hàng hóa và dòng chảy vốn đầu tư ở cấp độ toàn cầu.

Năm 2024 đã đi được một nửa chặng đường, nhưng có thể thấy tình hình kinh tế thế giới vẫn còn nhiều bất định. Căng thẳng địa chính trị dai dẳng, có thể leo thang lên

mức nguy hiểm, vấn đề Biển Đỏ, mức nợ cao và tính bất bình của các nền kinh tế tác động tiêu cực đến các hoạt động đầu tư và thương mại toàn cầu, làm giá xăng dầu, nguyên vật liệu, giá cước vận tải và giá vàng thế giới biến động mạnh, gây sức ép lên lạm phát và tăng trưởng toàn cầu¹. Giá dầu thô thế giới biến động khó lường, dự báo giá dầu sẽ tăng trong quý III/2024. Tuy vậy, lãi suất đồng USD vẫn ở mức cao trong thời gian tới làm giảm nhu cầu dầu thô trên thị trường thế giới; cùng với ngày 02/6/2024, Tổ chức các nước xuất khẩu dầu mỏ và đồng minh phát đi tín hiệu tăng nguồn cung, điều này khiến giá dầu có thể giảm. Hiện tượng thời tiết cực đoan, tình hình mùa vụ

không thuận lợi tại các vùng sản xuất lương thực chủ yếu dẫn tới giá lương thực thế giới gia tăng trong thời gian tới². □

(1) Ngân hàng Thế giới đánh giá GDP toàn cầu năm 2024 chịu sức ép từ lãi suất cao, căng thẳng thương mại, xung đột quân sự, biến động chính trị và dự báo kinh tế thế giới tăng 2,6%, cao hơn 0,2 điểm phần trăm so với dự báo trước, thấp hơn mức tăng 3,1% của năm 2023. Quỹ Tiền tệ quốc tế dự báo GDP toàn cầu năm 2024 tăng 3,2%. Hội nghị Liên hợp quốc về Thương mại và Phát triển dự báo triển vọng thương mại toàn năm 2024 vẫn rất bất bình. Trong quý II/2024, thương mại toàn cầu đã có bước phục hồi khá ngoạn mục, dự báo tăng 3% trong năm 2024.

(2) Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên hợp quốc công bố Chỉ số giá lương thực thế giới tháng 5/2024 tăng 0,9% so với tháng trước, đạt mức trung bình 120,4 điểm, là tháng thứ ba tăng liên tiếp.

Nguồn: Thông tin Báo cáo viên số 07/2024

NGHỊ ĐỊNH 77/2024/NĐ-CP SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA NGHỊ ĐỊNH SỐ 75/2021/NĐ-CP CỦA CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH MỨC HƯỞNG TRỢ CẤP, PHỤ CẤP VÀ CÁC CHẾ ĐỘ ƯU ĐÃI NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG ĐÃ ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 55/2023/NĐ-CP

Nghị định số 77/2024/NĐ-CP sửa đổi mức chuẩn trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng. Theo đó, mức chuẩn trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng sẽ tăng từ 2.055.000 đồng lên 2.789.000 đồng.

Nghị định cũng sửa đổi, bổ sung khoản 2, Điều 6, Nghị định số 75/2021/NĐ-CP về điều dưỡng phục hồi sức khỏe. Theo đó, điều dưỡng phục hồi sức khỏe tập trung: Mức chi bằng 1,8 lần mức chuẩn/01 người/01 lần. Nội dung chi bao gồm: Tiền ăn trong thời gian điều dưỡng; thuốc thiết yếu; quà tặng cho đối tượng; tham quan; các khoản chi khác phục vụ trực tiếp cho đối tượng trong thời gian điều dưỡng (mức chi tối đa 10% mức chi điều dưỡng phục hồi sức khỏe tập trung), gồm:

khăn mặt, xà phòng, bàn chải, thuốc đánh răng, chụp ảnh, tư vấn sức khỏe, phục hồi chức năng, sách báo, hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao và các khoản chi khác phục vụ đối tượng điều dưỡng.

Nghị định số 77/2024/NĐ-CP thay thế Phụ lục I, Phụ lục II, Phụ lục III về mức hưởng trợ cấp, phụ cấp ưu đãi hằng tháng đối với người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng (Phụ lục I); Mức hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng đối với thương binh, người hưởng chính sách như thương binh (Phụ lục II); Mức hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng đối với thương binh loại B (Phụ lục III). Theo đó, mức trợ cấp ưu đãi hằng tháng đối với người hoạt động cách mạng từ

ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 là 2.884.000 đồng; thân nhân của 01 liệt sĩ là 2.789.000 đồng, thân nhân của 02 liệt sĩ là 5.578.000 đồng, thân nhân của 3 liệt sĩ trở lên là 8.367.000 đồng. Bà mẹ Việt Nam anh hùng được hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng 8.367.000 đồng, phụ cấp ưu đãi hằng tháng 2.337.000 đồng. Mức trợ cấp ưu

đãi hằng tháng đối với Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến là 2.337.000 đồng; người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày là 1.673.000 đồng. □

Nguồn: TBNB TW9 - 2024

THỰC HIỆN ĐỒNG BỘ, TOÀN DIỆN CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG, TIẾP TỤC ĐIỀU CHỈNH MỨC TRỢ CẤP PHÙ HỢP VỚI ĐIỀU KIỆN KINH TẾ CỦA ĐẤT NƯỚC

1. Chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng luôn là chính sách đặc biệt của Đảng, Nhà nước nhằm tôn vinh, tri ân đối với người có công với cách mạng. 77 năm qua, kể từ ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ thị chọn ngày 27/7 hằng năm làm Ngày Thương binh toàn quốc¹, công tác chăm sóc, ưu đãi đối với người có công với cách mạng và phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Toàn dân chăm sóc các gia đình thương binh, liệt sĩ và người có công với cách mạng” luôn được các cấp ủy, đảng, chính quyền và Nhân dân triển khai đồng bộ, toàn diện với tình cảm, trách nhiệm và lòng biết ơn sâu nặng.

Với quan điểm, mục tiêu nhất quán của Đảng, Nhà nước là phải gắn kinh tế với xã hội, thống nhất chính sách kinh tế với chính sách xã hội, tăng trưởng kinh tế đi đôi với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội ngay trong từng bước, từng chính sách và trong suốt quá trình phát triển của đất nước; trong những năm qua, cùng với những bước tiến trong phát triển kinh tế, chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng tiếp tục được sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện; công tác giải quyết, công nhận người có công, nhất là việc giải quyết hồ sơ

tồn đọng có nhiều đột phá quan trọng; công tác xây dựng, nâng cấp mộ liệt sĩ, nghĩa trang liệt sĩ, công trình ghi công liệt sĩ và công tác hỗ trợ nhà ở đối với người có công với cách mạng được quan tâm; công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ được triển khai và đạt nhiều kết quả tích cực. Thể hiện ở một số kết quả trọng tâm sau:

Thứ nhất, về tổng kết thực tiễn và hoàn thiện quan điểm chỉ đạo của Đảng đối với công tác người có công

Ngày 19/7/2017, Ban Bí thư đã ban hành Chỉ thị số 14-CT/TW về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người có công với cách mạng, với nhiều quan điểm, giải pháp, đồng bộ, toàn diện trong việc thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng. Sau 6 năm thực hiện, yêu cầu về thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công đã được Ban Chấp hành Trung ương Đảng bổ sung, hoàn thiện tại Nghị quyết số 42-NQ/TW, ngày 24/11/2023 về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới, cụ thể: “Tiếp tục nâng cao mức chuẩn trợ cấp, phụ cấp ưu đãi theo hướng

phải là mức cao nhất trong các chính sách xã hội... Bảo đảm người có công và gia đình người có công phải có mức sống từ trung bình khá trở lên so với mức sống của cộng đồng dân cư nơi cư trú”.

Thứ hai, về giải quyết hồ sơ tồn đọng

Với tình cảm, trách nhiệm, lòng biết ơn và phương châm “Không để bất cứ người có công nào không được hưởng chính sách ưu đãi của Đảng, Nhà nước, sự chăm sóc của Nhân dân”; được sự đồng ý của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV về công tác xác nhận người có công với cách mạng, trên cơ sở đề nghị của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 30/NQ-CP, ngày 07/3/2017 và Nghị quyết 40/NQ-CP, ngày 10/5/2017, trong đó giao Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các địa phương tiếp tục thực hiện tốt chính sách đối với người có công, giải quyết các hồ sơ xác nhận liệt sĩ, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh còn tồn đọng tại các địa phương theo trình tự, thủ tục, hồ sơ cụ thể do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành, bảo đảm công khai, minh bạch, đồng thời xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng chính sách để trục lợi.

Thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, ngày 20/3/2017, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành Quyết định 408/QĐ-LĐTBXH về quy trình giải quyết hồ sơ người có công còn tồn đọng. Sau khi ban hành, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương xem xét, giải quyết có ý kiến kết luận đối với từng trường hợp cụ thể. Sau 5 năm triển khai Quyết định số 408, đã xem xét giải quyết đối với hơn 7.000 hồ sơ, trong đó đã trình Thủ tướng Chính phủ công nhận và cấp Bằng Tổ quốc ghi công đối với 2.400 liệt sĩ; công nhận trên 2.700 thương binh, người hưởng chính sách như thương binh. Đối với những hồ sơ không đủ điều kiện, các cơ quan chức năng đã kết luận và giải thích thấu tình

đạt lý đối với đối tượng, các trường hợp được xác nhận đều được Nhân dân đồng tình, không có phản ánh, thắc mắc khiếu nại.

Thứ ba, về việc hỗ trợ người có công với cách mạng khó khăn về nhà ở

Với sự quan tâm đặc biệt của Đảng, Nhà nước, đến nay việc thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng trên cả nước đã cơ bản hoàn thành². Theo sự phân công của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã thẩm định Đề án hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở của 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương với tổng số là 393.707 hộ³. Chính phủ cũng đã cấp đủ kinh phí cho các địa phương thực hiện với số tiền là 10.654 tỉ đồng. Sau khi kết thúc việc thực hiện Đề án hỗ trợ nhà ở đối với người có công với cách mạng theo Quyết định 22/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, hiện nay Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đang phối hợp chặt chẽ với Bộ Xây dựng để xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chính sách hỗ trợ nhà ở giai đoạn đến năm 2025. Tính đến tháng 6/2024, theo báo cáo của các địa phương, dự kiến số lượng người có công cần hỗ trợ về nhà ở trên cả nước khoảng 162.014 hộ⁴, tương ứng vốn hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước khoảng 7.123 tỉ đồng.

Thứ tư, về quy hoạch, đầu tư, nâng cấp các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng cho người có công với cách mạng

Hàng năm, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã bố trí kinh phí để cải tạo, nâng cấp và mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng tại các cơ sở, cụ thể: Trong giai đoạn 2016 - 2020, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đầu tư cho 13 cơ sở có quy mô 1.720 giường với tổng vốn đầu tư hơn 1.087 tỉ đồng. Giai đoạn 2021 - 2025, Bộ đầu tư cho 9 cơ sở với tổng vốn đầu tư gần 395 tỉ đồng.

Nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng,

điều dưỡng người có công với cách mạng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1007/QĐ-TTg, ngày 30/8/2023 phê duyệt quy hoạch mạng lưới các cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Mục tiêu của quy hoạch này được lập nhằm hình thành hệ thống cơ sở có đủ quy mô, năng lực đáp ứng yêu cầu nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công; đảm bảo người có công được tiếp tiếp cận, thụ hưởng các dịch vụ chăm sóc toàn diện cả về thể chất và tinh thần.

Thứ năm, về công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin

Thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW, ngày 15/5/2013 của Bộ Chính trị; Quyết định số 150/QĐ-TTg ngày 14/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án xác định hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin (viết tắt là Đề án 150); Quyết định số 1237/QĐ-TTg, ngày 27/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ đến năm 2020 và những năm tiếp theo, Ban Chỉ đạo quốc gia 515 đã triển khai thực hiện Đề án 1237, Đề án 150 với kết quả cụ thể:

Một là, công tác lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin được triển khai đồng bộ, toàn diện với nhiều kết quả nổi bật như: Công tác rà soát, hoàn thiện hồ sơ, danh sách liệt sĩ; Xây dựng Cơ sở dữ liệu về liệt sĩ, thân nhân liệt sĩ, mộ liệt sĩ, nghĩa trang liệt sĩ; Cổng thông tin về liệt sĩ, mộ liệt sĩ, nghĩa trang liệt sĩ; Trung tâm lưu trữ ADN; Kết luận địa bàn, lập bản đồ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ được triển khai tích cực, toàn diện và chặt chẽ; Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về liệt sĩ. Đến nay, nhiều đơn vị, địa phương đã cơ bản hoàn thành việc nhập dữ liệu; phân tách, chuyển giao danh sách liệt sĩ về các địa phương theo quê quán, địa bàn nơi

hy sinh, nơi an táng ban đầu để phục vụ công tác xác minh, kết luận địa bàn, lập bản đồ và tổ chức tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ, cung cấp thông tin cho thân nhân, gia đình liệt sĩ. Bộ Quốc phòng đã chuyển giao cho Bộ Thông tin và Truyền thông hơn 850.000 bản ghi về liệt sĩ; Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã chuyển giao gần 1.200.000 bản ghi về liệt sĩ, hơn 300.000 bản ghi về mộ liệt sĩ cho Bộ Thông tin và Truyền thông để xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về liệt sĩ.

Hai là, đẩy nhanh tiến độ phân tích xác định danh tính liệt sĩ còn thiếu thông tin: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã phối hợp với Bộ Quốc phòng, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam hoàn thành việc đầu tư nâng cấp các cơ sở giám định ADN. Kết quả từ năm 2017 đến 2021, đã tiếp nhận gần 40.000 mẫu hài cốt liệt sĩ và thân nhân liệt sĩ. Thực hiện phân tích ADN được trên 28.000 mẫu, kết quả phân tích được lưu trữ tại Trung tâm lưu trữ cơ sở dữ liệu ADN; xác định danh tính gần 4.000 liệt sĩ đã báo tin cho gia đình và đính chính thông tin liệt sĩ trên bia mộ liệt sĩ. Năm 2023, Cục Người có công đã tiếp nhận hơn 3.500 mẫu hài cốt liệt sĩ, để tiến hành phân tích, giám định ADN.

Ba là, về chính sách, chế độ trợ cấp đối với người có công với cách mạng: Hiện nay, cả nước có tổng số 9,2 triệu người có công với cách mạng, trong đó có gần 1,4 triệu người đang hưởng chế độ ưu đãi hàng tháng. Nhìn chung, chế độ ưu đãi người có công đã được xây dựng và thực hiện tương đối toàn diện và bao phủ, ngoài trợ cấp còn có chế độ chăm sóc sức khỏe, cải thiện nhà ở, ưu đãi trong y tế, giáo dục đào tạo, sản xuất kinh doanh, tạo việc làm. Thực hiện Kết luận số 83-KL/TW, ngày 21/6/2024 của Bộ Chính trị về cải cách tiền lương; điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp ưu đãi người có công và trợ cấp xã hội từ ngày 01/7/2024 và Nghị quyết số 142/2024/QH15, ngày 29/6/2024 Quốc hội khóa XV, Bộ

Lao động - Thương binh và Xã hội đã trình Chính phủ Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2021/NĐ-CP, ngày 24/7/2021 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 55/2023/NĐ-CP, ngày 21/7/2023 của Chính phủ để điều chỉnh mức chuẩn trợ cấp từ 2.055.000 đồng lên mức 2.789.000 đồng (tăng 35,7%). Đây là mức tăng cao nhất trong các lần điều chỉnh mức chuẩn trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng 20 năm qua, góp phần vào việc cải thiện, nâng cao đời sống người có công, thân nhân người có công theo tinh thần Nghị quyết số 42-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới. Bên cạnh đó, thừa ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã trình Chủ tịch nước ký Quyết định số 590/QĐ-CTN, ngày 25/6/2024 về việc tặng quà nhân dịp kỷ niệm 77 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ cho 1.371.586 người có công với cách mạng với tổng kinh phí 419.646 triệu đồng.

Với cách triển khai đồng bộ và toàn diện, đến nay đời sống của người có công với cách mạng tiếp tục được cải thiện và nâng cao, chỉ tiêu hộ gia đình người có công có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của dân cư nơi người có công cư trú đạt 99,29%, và xã, phường làm tốt công tác thương binh, liệt sĩ và người có công đạt 99,04%. Nhiều thương binh, bệnh binh, thân nhân liệt sĩ và người có công đã có ý chí vươn lên, tiếp tục có nhiều đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và

phát triển đất nước.

2. Trong năm 2024 và những năm tiếp theo, để thực hiện hiệu quả, đồng bộ, toàn diện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về ưu đãi người có công với cách mạng, Ngành Lao động - Thương binh và Xã hội sẽ tập trung, ưu tiên vào những giải pháp sau:

Thứ nhất, tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 14-CT/TW, ngày 19/7/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người có công với cách mạng, Nghị quyết số 42-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới tới các cấp, các ngành trong giai đoạn tiếp theo, kết hợp với triển khai đồng bộ, kịp thời hệ thống văn bản pháp luật về chính sách ưu đãi đối với người có công tới tận cơ sở.

Thứ hai, tăng cường sự lãnh đạo, quản lý, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp, sự vào cuộc quyết liệt của các ban ngành, đoàn thể, các cơ quan chức năng liên quan nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân trong việc thực hiện chính sách ưu đãi của Nhà nước ở địa phương.

Thứ ba, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống, đạo lý “Uống nước nhớ nguồn” của dân tộc. Xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị tuyên truyền và triển khai thực hiện tại địa phương, tạo sự thống nhất, liên tục trong công tác thông tin tuyên truyền đến người dân. Tăng

cường kết nối nguyện vọng của người dân với các cấp chính quyền, đồng thời giúp người dân biết, hiểu, thực hiện đúng các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước.

Thứ tư, nâng cao năng lực, trách nhiệm của cán bộ các cấp trong quản lý, điều hành; kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác chính sách có đầy đủ phẩm chất, năng lực chuyên môn, đủ khả năng tham mưu cho cấp ủy, chính quyền thực hiện có hiệu quả đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về người có công.

Thứ năm, đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia công tác “Đền ơn đáp nghĩa”. Thực hiện xã hội hóa sâu hơn, thường xuyên hơn các phong trào tình nghĩa như: ủng hộ quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”; xây nhà tình nghĩa; chăm sóc giúp đỡ thương binh, bệnh binh nặng, bố, mẹ liệt sĩ già yếu, cô đơn; phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam Anh hùng... Quan tâm, chú trọng đào tạo nghề và giải quyết việc làm đối với con liệt sĩ, con thương bệnh binh; thường xuyên rà soát đối tượng người có công còn khó khăn để phân tích, đánh giá điều kiện, hoàn cảnh và có kế hoạch giúp đỡ sát, đúng với từng hoàn cảnh của đối tượng.

Thứ sáu, bố trí tăng ngân sách nhà nước của địa phương từ ngân sách cấp tỉnh, cấp huyện và huy động từ các nguồn lực khác nhằm thực hiện công tác xây dựng, tu bổ, tôn tạo mộ liệt sĩ, nghĩa trang liệt sĩ, các công trình ghi công liệt sĩ; hỗ trợ cải thiện nhà ở, xây dựng, cải tạo, nâng cấp các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người trên địa bàn tỉnh.

Thứ bảy, tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ cải thiện nhà ở đối với người có công. Tiếp tục rà soát, nắm bắt kịp thời về thực

trạng nhà ở của người có công để có kế hoạch huy động các nguồn lực cùng nguồn ngân sách nhà nước để thực hiện hỗ trợ nhà ở cho người có công trong giai đoạn tiếp theo.

Thứ tám, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với người có công; nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, Nhân dân trong công tác chăm sóc người có công. Phát hiện, kiên quyết xử lý kịp thời những vi phạm, tiêu cực trong việc xác nhận, thực hiện chế độ ưu đãi người có công theo quy định của pháp luật, đồng thời kiến nghị giải quyết những vấn đề vướng mắc còn tồn đọng trong việc thực hiện chính sách đối với người có công với cách mạng.

Kỷ niệm 77 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ năm nay, cũng là thời điểm cả nước phấn đấu hoàn thành các mục tiêu đặt ra trong Chỉ thị số 14-CT/TW của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người có công với cách mạng và triển khai thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW, ngày 24/11/2023 về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới. Đây là nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước, nhưng cũng là trách nhiệm, là đạo lý của mỗi người dân Việt Nam để tiếp tục thắp sáng ngọn lửa tri ân đối với người có công với cách mạng. □

(1) Từ năm 1955, ngày Thương binh toàn quốc được đổi thành Ngày Thương binh - Liệt sĩ.

(2) Đề án hỗ trợ người có công với cách mạng khó khăn về nhà ở theo Quyết định 22/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

(3) Trong đó, đề nghị xây mới là 184.695 hộ, đề nghị sửa chữa là 209.012 hộ.

(4) 75.394 hộ xây dựng mới và 86.620 hộ sửa chữa, cải tạo.

Nguồn: Thông tin Báo cáo viên số 07/2024

MỘT SỐ BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA HÀNH VI LỪA ĐẢO CHIẾM ĐOẠT TÀI SẢN

1. Phòng ngừa thủ đoạn gọi điện thoại giả danh cơ quan chức năng, yêu cầu chuyển tiền

Tùy thuộc vào từng cơ quan nhà nước cụ thể sẽ có các quy định riêng về trình tự, thủ tục làm việc với người dân như Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021 đều có các quy định rõ về thủ tục ban hành lệnh tạm giữ, tạm giam, quy trình, thủ tục điều tra, truy tố, xét xử, v.v.. Tuy nhiên, nhìn chung trong hoạt động của các cơ quan nhà nước với người dân, pháp luật đều có các quy định bắt buộc các cơ quan nhà nước (Công an, Viện kiểm sát, Tòa án, thuế, hải quan...) khi làm việc với các công ty, doanh nghiệp, cá nhân phải có giấy giới thiệu, giấy mời hoặc trực tiếp gặp mặt để trao đổi công việc và không có quy định gọi điện thoại yêu cầu chuyển tiền.

Do đó, tất cả các cuộc điện thoại tự nhận là cơ quan chức năng đang điều tra, giải quyết vụ án, vụ việc; hải quan, thuế thông báo có quà tặng hoặc doanh nghiệp thông báo trúng thưởng... rồi yêu cầu chuyển tiền vào tài khoản đều có nguy cơ là lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

2. Phòng ngừa thủ đoạn gọi điện thoại/ nhắn tin yêu cầu cung cấp thông tin tài khoản, thẻ ngân hàng, ví điện tử, mã OTP...

Theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành, các ngân hàng không yêu cầu khách hàng cung cấp thông tin tài khoản, thẻ ngân hàng, ví điện tử, mã OTP hoặc bất kỳ thông tin cá nhân của khách hàng qua mail/tin nhắn hay gọi điện thoại.

Khi nhận các tin nhắn SMS từ phía ngân hàng cảnh báo về những hoạt động bất thường liên quan đến tài khoản cá nhân mà có những dấu hiệu nói trên thì người dân cần bình tĩnh gọi

lên tổng đài chính thức (hotline) của ngân hàng để kiểm tra lại thông tin SMS mới nhận là đúng hay sai; phản ánh nội dung các tin nhắn vừa nhận được. Số tổng đài (hotline) của ngân hàng được công khai chính thức trên trang web của ngân hàng.

Do đó, người tiếp nhận yêu cầu tuyệt đối không tò mò nhấn vào các đường link lạ, tuyệt đối không cung cấp các thông tin tài khoản ngân hàng cho bất kỳ cá nhân, tổ chức nào thông qua các cuộc gọi, đường link gửi bằng mail/tin nhắn để tránh bị lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

3. Phòng ngừa thủ đoạn đánh cắp thông tin cá nhân

Người dùng cần ghi nhớ là không công khai các thông tin cá nhân như: ngày sinh, số CMND/CCCD, số điện thoại, số tài khoản ngân hàng... lên các trang mạng xã hội để tránh bị các đối tượng lợi dụng khai thác, sử dụng để lừa đảo. Khi chia sẻ thông tin trên mạng xã hội, người dùng cần hết sức chọn lọc những thông tin cá nhân có thể chia sẻ công khai.

Ngoài ra, người dùng cũng cần phải thường xuyên thay đổi mật khẩu đăng nhập tài khoản Internet Banking, Smart Banking và có biện pháp để quản lý, bảo mật các thông tin này. Tuyệt đối không cung cấp thông tin tài khoản, mật khẩu, mã OTP cho bất kỳ ai dưới bất kỳ hình thức nào. Không truy cập vào các đường dẫn (link) giả mạo ngân hàng khi chưa kiểm chứng. Xác minh kỹ các thông tin trao đổi trên mạng xã hội, đặc biệt với các giao dịch liên quan đến tài chính. Chỉ mở thư điện tử hoặc tải xuống phần mềm/ứng dụng từ các nguồn đáng tin cậy. Thực hiện các biện pháp để bảo vệ thiết bị cá nhân kết nối, truy cập các dịch vụ trên

không gian mạng bằng các công cụ bảo mật, phần mềm diệt virus mạnh.

Trường hợp có người thân, bạn bè hỏi vay tiền hoặc nhờ chuyển tiền qua mạng xã hội cần liên lạc ngay bằng cách gọi điện cho người đó để kiểm tra xác thực trước khi tiến hành giao dịch. Nếu có nghi ngờ về hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản cần bình tĩnh, kịp thời thông báo cho Cơ quan Công an nơi gần nhất để được tiếp nhận và hướng dẫn giải quyết.

5. Phòng ngừa thủ đoạn chuyển tiền nhảm

Với thủ đoạn này, lưu ý không sử dụng số tiền “chuyển nhảm” vào mục đích chi tiêu cá nhân mà gọi điện theo số hotline ngân hàng nơi mình mở tài khoản để trao đổi sự việc, rồi yêu cầu nhân viên ngân hàng phong tỏa giao dịch với số tiền “chuyển nhảm” trên, hoặc có thể đến chi nhánh ngân hàng gần nhất trực tiếp yêu cầu

phong tỏa giao dịch số tiền “chuyển nhảm”.

Tuyệt đối không hoàn chuyển tiền cho người lạ (tự xưng người chuyển nhảm tiền qua điện thoại) khi không có bên thứ ba làm chứng (đại diện ngân hàng hoặc Cơ quan Công an). Đồng thời không tự ý hoàn chuyển vào tài khoản khác với tài khoản ngân hàng đã “chuyển nhảm” cho mình, phải chờ phía ngân hàng có phản hồi, giải quyết trước.

Khi nhận được điện thoại lạ tự xưng đại diện ngân hàng hay tổ chức liên quan thì lấy lý do để gọi lại sau và kiểm tra lại thông tin số điện thoại trên có đúng số điện thoại ngân hàng hay tổ chức có liên quan. Để chắc chắn hơn, người dân nên yêu cầu bên chuyển nhảm tiền cùng mình lên ngân hàng để giải quyết.□

Nguồn: Nhận diện các thủ đoạn lừa đảo chiếm đoạt tài sản và biện pháp phòng ngừa - NXB CTQGST

NHỮNG NỘI DUNG MỚI, TRỌNG TÂM CỦA LUẬT BHXH 2024

Ngày 29/6/2024, Kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV đã thông qua Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15. Luật có hiệu lực thi hành từ ngày 1/7/2025. Luật Bảo hiểm xã hội (BHXH) năm 2024 gồm 11 chương, 141 điều (tăng 2 chương và 16 điều so với Luật BHXH hiện hành). Cụ thể, Luật BHXH năm 2024 có 14 điểm mới trong:

1. Bổ sung trợ cấp hưu trí xã hội để hình thành hệ thống BHXH đa tầng

Trợ cấp hưu trí xã hội theo quy định của Luật BHXH năm 2024 là loại hình BHXH do ngân sách nhà nước bảo đảm, được xây dựng trên cơ sở kế thừa và phát triển một phần từ quy định về trợ cấp xã hội hằng tháng đối với người cao tuổi không có lương hưu, trợ cấp BHXH hằng tháng, trong đó giảm độ tuổi được hưởng trợ cấp hưu trí xã hội xuống

75 tuổi (hiện hành là 80 tuổi). Riêng đối với người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo thì từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi được hưởng trợ cấp hưu trí xã hội.

2. Bổ sung quy định nhằm gia tăng sự liên kết giữa tầng trợ cấp hưu trí xã hội và BHXH cơ bản

Bổ sung chế độ trợ cấp hằng tháng đối với người lao động không đủ điều kiện hưởng lương hưu và chưa đủ tuổi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội.

Theo đó, công dân Việt Nam đủ tuổi nghỉ hưu nhưng không đủ thời gian đóng để hưởng lương hưu (chưa đủ 15 năm đóng) và chưa đủ tuổi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội (chưa đủ 75 tuổi) nếu không hưởng BHXH một lần và không bảo lưu mà có yêu cầu thì được

hưởng trợ cấp hằng tháng từ chính khoản đóng của mình. Trong thời gian hưởng trợ cấp hằng tháng thì được ngân sách nhà nước đóng BHYT.

3. Mở rộng đối tượng được tham gia

Luật BHXH năm 2024 quy định mở rộng đối tượng được tham gia và thụ hưởng đầy đủ các chế độ BHXH bằng việc mở rộng đối tượng tham gia BHXH bắt buộc đối với chủ hộ kinh doanh của hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh; Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Người lao động làm việc không trọn thời gian; Người quản lý doanh nghiệp, người quản lý điều hành hợp tác xã không hưởng tiền lương.

4. Bổ sung quyền thụ hưởng chế độ ốm đau, thai sản đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã

Luật BHXH năm 2024 đã chính thức bổ sung quyền thụ hưởng chế độ ốm đau, thai sản đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã thay vì chỉ hưởng hai chế độ là hưu trí và tử tuất như Luật hiện hành.

5. Bổ sung chế độ thai sản vào chính sách BHXH tự nguyện

Người tham gia BHXH tự nguyện đáp ứng đủ điều kiện theo quy định được hưởng trợ cấp thai sản với mức là 2 triệu đồng cho mỗi con mới sinh, do ngân sách nhà nước bảo đảm, người lao động không phải đóng thêm so với quy định hiện hành.

6. Đóng BHXH tối thiểu 15 năm sẽ được hưởng lương hưu

Luật Bảo hiểm xã hội năm 2024 gia tăng cơ hội được hưởng lương hưu của người tham gia BHXH thông qua việc giảm điều kiện về số năm đóng BHXH tối thiểu để được hưởng lương hưu từ 20 năm xuống 15 năm.

7. Khuyến khích người lao động bảo lưu thời gian đóng để hưởng lương hưu thay vì nhận BHXH một lần

Luật BHXH năm 2024 bổ sung quy định nhằm gia tăng quyền lợi, tăng tính hấp dẫn, khuyến khích người lao động bảo lưu thời gian đóng để hưởng lương hưu thay vì nhận BHXH một lần.

Luật BHXH số 41/2024/QH15 đã có nhiều sửa đổi, bổ sung theo hướng gia tăng quyền lợi, tăng tính hấp dẫn, khuyến khích người lao động bảo lưu thời gian đóng để hưởng lương hưu thay vì nhận BHXH một lần. Người lao động đã chấm dứt tham gia BHXH mà có đề nghị thì hưởng BHXH một lần nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Đủ tuổi hưởng lương hưu mà chưa đủ 15 năm đóng BHXH;

b) Ra nước ngoài để định cư;

c) Người đang mắc một trong những bệnh ung thư, bại liệt, xơ gan mất bù, lao nặng, AIDS;

d) Người có mức suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên; người khuyết tật đặc biệt nặng;

e) Người lao động có thời gian đóng BHXH trước ngày 1/7/2025, sau 12 tháng không thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc mà cũng không tham gia BHXH tự nguyện và có thời gian đóng BHXH chưa đủ 20 năm.

Như vậy, đối với người bắt đầu tham gia BHXH từ ngày 1/7/2025 trở đi thì sẽ giải quyết BHXH một lần trong các trường hợp nêu trên.

Người lao động không hưởng BHXH một lần mà bảo lưu thời gian đóng để tiếp tục tham gia thì có cơ hội được thụ hưởng các quyền lợi cao hơn như: Khi tiếp tục tham gia được hưởng các chế độ với mức hưởng cao

hơn; được hưởng lương hưu với điều kiện dễ dàng hơn; Trong thời gian hưởng lương hưu được Quỹ BHXH đóng BHYT; được hưởng trợ cấp hằng tháng khi không đủ điều kiện hưởng lương hưu và chưa đủ tuổi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội; trong thời gian hưởng trợ cấp hằng tháng thì được ngân sách Nhà nước đóng BHYT.

8. Bảo đảm quyền tham gia và thụ hưởng BHXH với lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài và lao động nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam

Luật BHXH năm 2024 bảo đảm tốt hơn quyền tham gia và thụ hưởng BHXH đối với người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài và người lao động nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam thông qua việc bổ sung quy định trường hợp điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định về thời gian tham gia BHXH của người lao động ở Việt Nam và ở nước ngoài được tính để xét điều kiện hưởng chế độ BHXH.

9. Nâng cao hiệu quả đầu tư Quỹ BHXH

Luật BHXH năm 2024 có quy định về nâng cao hiệu quả đầu tư Quỹ BHXH, tăng cường quản lý và nâng cao hiệu quả sử dụng Quỹ BHXH thông qua việc mở rộng danh mục và phương thức đầu tư Quỹ BHXH.

10. Bổ sung quy định về bảo hiểm hưu trí bổ sung

Luật BHXH năm 2024 bổ sung một chương quy định về bảo hiểm hưu trí bổ sung, trong đó quy định về đối tượng, nguyên tắc, Quỹ Bảo hiểm hưu trí bổ sung và chính sách của nhà nước đối với bảo hiểm hưu trí bổ sung, tạo điều kiện cho người sử dụng lao động và người lao động có thêm sự lựa chọn tham gia đóng góp để được hưởng

mức lương hưu cao hơn.

11. Quy định cụ thể về “mức tham chiếu” thay cho “mức lương cơ sở”

Luật quy định “mức tham chiếu” dùng để tính mức đóng, mức hưởng một số chế độ BHXH; khi chưa bãi bỏ mức lương cơ sở thì mức tham chiếu bằng mức lương cơ sở. Mức tham chiếu được điều chỉnh trên cơ sở mức tăng của chỉ số giá tiêu dùng, tăng trưởng kinh tế, phù hợp với khả năng của ngân sách nhà nước và Quỹ BHXH.

12. Quy định rõ về quản lý thu, đóng BHXH

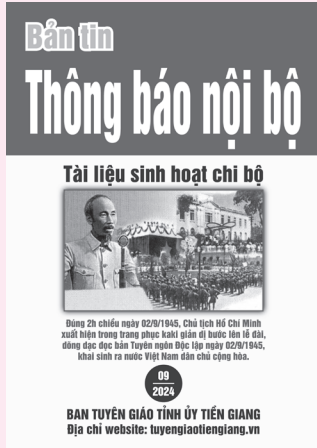
Tăng cường tính tuân thủ pháp luật, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động bằng việc dành riêng 1 chương để quy định về quản lý thu, đóng BHXH; làm rõ nội hàm và việc xử lý hành vi chậm đóng và hành vi trốn đóng BHXH.

13. Quy định giao dịch điện tử trong lĩnh vực BHXH

Luật BHXH năm 2024 tạo điều kiện thuận lợi cho người tham gia và thụ hưởng quyền lợi BHXH thông qua việc bổ sung quy định giao dịch điện tử trong lĩnh vực BHXH; điều chỉnh, cắt giảm, đơn giản hóa hồ sơ, thủ tục thực hiện BHXH.

14. Sửa đổi, bổ sung quy định của các chế độ BHXH phù hợp hơn với thực tiễn, bảo đảm tốt hơn quyền lợi của người lao động

Luật BHXH số 41/2024/QH15 đã kế thừa, phát triển những quy định hiện hành phù hợp đã được kiểm nghiệm trong thực tiễn, sửa đổi các quy định chưa phù hợp, bảo đảm tính khả thi, dài hạn, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật.



SỐ 9, THÁNG 9 NĂM 2024
BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY TIỀN GIANG
BẢN TIN THÔNG BÁO NỘI BỘ

Chịu trách nhiệm xuất bản

CHÂU THỊ MỸ PHƯƠNG

Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
 Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Tiền Giang

Ban biên tập:

CHÂU THỊ MỸ PHƯƠNG
NGUYỄN VĂN NHÀN

Sửa bản in - Trình bày:

PHẠM NGUYỄN HỒNG NHƯ

Địa chỉ:

**Số 02, đường 30/4, Phường 1,
 TP Mỹ Tho, Tiền Giang**

Điện thoại:

0273.3873108 - 3873235

Email: tuyengiaotien giang@gmail.com

In 4.917 cuốn khổ 19 x 27 cm.

Thực hiện đồ họa vi tính & in tại

Cty TNHH TM & SX Minh Kim Long

Lô 3, đường B, KCN Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, TP.HCM

Giấy phép số: 01/GP-XBBT, cấp ngày 02 tháng 01 năm 2024

In xong và nộp lưu chiểu tháng 09/2024

MỤC LỤC

- ◆ Định hướng nội dung thông tin, tuyên truyền tháng 9 Năm 2024 1
- ◆ Nâng cao năng lực cảm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam trong mối quan hệ Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ 2
- ◆ Những nội dung cơ bản tác phẩm xây dựng, phát triển văn hóa của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng 4
- ◆ Nhận diện những luận điệu phủ nhận, hạ thấp giá trị và xuyên tạc Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022 5
- ◆ Nâng cao chất lượng, hiệu quả bản tin sinh hoạt chi bộ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị trong giai đoạn hiện nay 8
- ◆ Một số kết quả về phát triển kinh tế 7 tháng năm 2024 9
- ◆ Một số kết quả nổi bật về đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta thời gian qua 12
- ◆ Di tích lịch sử văn hóa cấp quốc gia: Đền thờ Nguyễn Hữu Huân 15
- ◆ Kỷ niệm 55 năm thực hiện Di chúc Bác - Tuổi trẻ Tiền Giang học tập và làm theo Bác 17
- ◆ Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống thiên tai, tai nạn lao động trên địa bàn tỉnh 18
- ◆ Kết quả kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2024 và một số điểm mới chuẩn bị cho kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2025 19
- ◆ Huyện Tân Phước qua 30 năm thành lập (27/8/1994 - 27/8/2024) 21
- ◆ Các trường hợp không được đề nghị đặc xá năm 2024 24
- ◆ Kế hoạch tổ chức kỳ họp thường lệ cuối năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tiền Giang khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026 25
- ◆ Một số sự kiện thể giới đáng chú ý 26
- ◆ Tình hình kinh tế thế giới 6 tháng năm 2024 27
- ◆ Nghị định 77/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 55/2023/NĐ-CP 30
- ◆ Thực hiện đồng bộ, toàn diện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, tiếp tục điều chỉnh mức trợ cấp phù hợp với điều kiện kinh tế của đất nước 31
- ◆ Một số biện pháp phòng ngừa hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản 36
- ◆ Những nội dung mới, trọng tâm của Luật BHXH 2024 37